

Số: 20 /KH-THCS YT

Vạn Thắng, ngày 08 tháng 9 năm 2025

## KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TRƯỜNG THCS YÊN THẮNG

Năm học 2025 - 2026

### I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

- Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT;

- Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

- Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

- Công văn số 535/SGDĐT - VP ngày 20/8/2025 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn triển khai một số hoạt động đầu năm học;

- Kế hoạch số 12/KH- SGDĐT của Sở GDĐT Ninh Bình ngày 19/8/2025 về việc tổ chức các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2025 – 2026;

- Công văn số 541/SGDĐT - GDTrH của Sở GDĐT Ninh Bình ngày 20/8/2025 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025 – 2026;

- Công văn số 667/SGDĐT - GDTrH của Sở GDĐT Ninh Bình ngày 29/8/2025 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục năm học 2025-2026;

- Công văn 700/SGDDĐT-CTHSSV ngày 4/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với công tác học sinh sinh viên;

- Công văn 716/SGDDĐT-CTHSSV ngày 5/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân- học sinh, sinh viên” năm học 2025-2026;

- Công văn số 152/UBND-VHXH ngày 20/8/2025 của UBND Xã Vạn Thắng về việc hướng dẫn triển khai các hoạt động đầu năm học 2025-2026;

- CV số 216/UBND-VHXH ngày 8/9/2025 của UBND xã Vạn Thắng về việc triển khai ứng dụng liên lạc điện tử kết nối giữa gia đình và nhà trường;

- Kế hoạch 13/KH-THCS YT ngày 16/9/2023 kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Yên Thắng năm học 2023-2024, tầm nhìn đến năm 2030;

- Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, trường THCS Yên Thắng xây dựng kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 với những nội dung cụ thể như sau:

## **II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG**

### **1. Bối cảnh bên ngoài**

#### **1.1. Thời cơ**

- Trường THCS Yên Thắng luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT, sự chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp, các cơ quan, ban ngành của tỉnh, của UBND xã Vạn Thắng về các mặt công tác giáo dục.

- Trường đóng trên địa bàn thôn Thân Thượng, xã Vạn Thắng (xã mới được sáp nhập Theo Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025, sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 03 xã cũ: Yên Lương, Yên Thắng và Yên Tiến thành xã mới có tên gọi là xã Vạn Thắng). Xã Vạn Thắng, tỉnh Ninh Bình có diện tích tự nhiên là 26,22 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 35.807 người, tiếp giáp với các xã Ý Yên, Vũ Dương, Yên Đồng, Yên Cường, Liên Minh; có đội ngũ cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể đoàn kết có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác luôn quan tâm ủng hộ, tạo mọi điều kiện tốt nhất cho các phong trào giáo dục toàn diện của các nhà trường trên địa bàn xã. Các trường trên địa bàn xã nhiều năm qua liên tục đạt kết

quả cao, đều đạt danh hiệu: “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc”, nhận được nhiều bằng khen và giấy khen các cấp.

- Nhà trường nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của hội CMHS; của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn trong và ngoài xã; các thầy cô giáo nguyên là CBQL, GV, NV của nhà trường và các cựu học sinh qua các thời kỳ. Công tác xã hội hoá giáo dục... đã được tiến hành dưới nhiều hình thức, đặc biệt quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường có nhiều chuyển biến tích cực.

- Có đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp các ngành có liên quan.

- Về trình độ dân trí và điều kiện giáo dục của địa phương và phụ huynh học sinh: xã Vạn Thắng mới nói chung và xã Yên Thắng cũ nói riêng là địa phương có truyền thống hiếu học, chính quyền và người dân quan tâm đến việc học của con em. Học sinh tích cực, hứng thú trong việc học tập đặc biệt là nắm bắt công nghệ thông tin và quốc tế hoá trong giáo dục.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động, sáng tạo cho nhà trường.

- Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường. Do đó cả xã hội và phụ huynh học sinh đều nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần, điều kiện có để đáp ứng thực hiện đổi mới CT GDPT.

- Những năm học gần đây chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường đang có những chuyển biến, khởi sắc.

## **1.2. Thách thức**

Việc thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội và Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025 đã ít nhiều ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục của nhà trường khi không còn nhận được sự chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ, bồi dưỡng giáo viên một cách trực tiếp của Phòng GD&ĐT (cũ) đặc biệt là vấn đề chuyên môn.

### **a, Kinh tế**

- Kinh tế của các thôn xóm còn hạn hẹp, nhà trường không có nguồn thu, hạn chế kinh phí trong việc tổ chức các hoạt động nên đã ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động giáo dục, đặc biệt các hoạt động ngoại khoá, hoạt động trải nghiệm và ngoài giờ lên lớp của nhà trường.

- Mặt bằng chung đời sống kinh tế của gia đình phụ huynh gặp nhiều khó khăn, nhiều phụ huynh phải đi làm ăn xa nhà, ít quan tâm được đến việc học và quản lý các con trong cuộc sống hàng ngày.

## **b. Vị trí địa lý**

Trường đóng ở vị trí khá thuận lợi cho giao thông tuy nhiên trường đóng trên địa bàn xã có nhiều trường khác lưu lượng giao thông tham gia trên đường hàng ngày nhiều dẫn đến hay gây ùn tắc trong các giờ học sinh đến trường và lúc tan trường.

## **c. Xã hội**

- Xã hội hiện đại xuất hiện nhiều nguy cơ tiềm ẩn từ mạng xã hội, từ các tệ nạn, từ mặt trái của nền kinh tế thị trường.... Điều này chứa đựng nguy cơ dẫn đến những suy nghĩ lệch chuẩn, hành động sai trái của học sinh, trong đó có học sinh của nhà trường.

- Trình độ dân trí của gia đình phụ huynh chưa đồng đều, nhiều học sinh có bố mẹ làm nghề tự do, đi làm ăn xa thường xuyên vắng nhà, không quản lý được các con, nhiều em còn ham mê chơi điện tử, chưa thật sự tập trung vào việc học.

## **2. Bối cảnh bên trong**

### **2.1. Đặc điểm nhà trường**

Trường THCS Yên Thắng được thành lập năm 1966. Trải qua gần 60 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là các đồng chí lãnh đạo xã Vạn Thắng. Cùng với đó là sự đồng hành, ủng hộ của các bậc phụ huynh, các thầy cô giáo, cán bộ, nhân viên nhà trường qua các thời kỳ và các thế hệ cựu học sinh. Nhờ sự chung tay ấy, trường THCS Yên Thắng đã đạt được nhiều thành tích đáng tự hào. Năm 2019, nhà trường vinh dự được UBND tỉnh Nam Định công nhận Trường Đạt chuẩn Quốc gia mức độ II theo QĐ số 2552/ QĐ-UBND ngày 18/11/2019, và được Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định công nhận trường Đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3 theo Quyết định số 2262/QĐ-SGDĐT ngày 15/11/2019. Cùng với đó, trường cũng được công nhận là

trường đạt chuẩn xanh-sạch-đẹp-an toàn và thư viện tiên tiến. Nhiều năm liên trường được công nhận: “Tập thể lao động tiên tiến”. Tập thể giáo viên và học sinh nhà trường tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi các cấp, năm học nào trường cũng có nhiều giáo viên tham gia viết Sáng kiến kinh nghiệm. Hàng năm nhà trường có từ 7 -10 học sinh đạt Học sinh giỏi cấp tỉnh, có từ 30 - 40 học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp huyện.

**a. Đội ngũ:**

- Trường có 35 cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Trong đó có 33 biên chế (BGH : 02; Giáo viên : 29; Nhân viên : 01 ) và 3 hợp đồng 111.
- Về trình độ đào tạo:
  - + Đại học: 31
  - + Cao đẳng: 03( )2 giáo viên tổ KHXH và 01 nhân viên VP theo HĐ 111)
  - + Trung cấp: 1 ( Nhân viên y tế học đường)
- Chỉ tiêu biên chế giao năm học 2025 – 2026: 38 ( QL: 02, GV: 33, NV: 03)  
Hiện có: 35 (QL: 02, GV: 29, NV: 03, giáo viên HĐ 111: 01);

**b. Học sinh:**

Khối	Số lớp	Tổng số HS	Nữ		Dân tộc		Nữ DT		Ghi chú
			SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	
Khối 6	4	190	97	51,05	0	0	0	0	
Khối 7	4	185	98	52,97	3	1,62	3	1,62	
Khối 8	5	211	100	47,39	0	0	0	0	
Khối 9	4	171	88	50,83	0	0	0	0	
<b>Tổng cộng</b>	<b>17</b>	<b>757</b>	<b>383</b>	<b>50,59</b>	<b>3</b>	<b>0,39</b>	<b>3</b>	<b>0,39</b>	

**Kết quả đạt được của năm học 2024-2025:**

a) Kết quả giảng dạy và hoạt động giáo dục của giáo viên:

- **Tập thể:** Chi bộ nhiều năm liên đạt chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
  - + Trường đạt Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”
  - + CT Công đoàn được nhận Bằng khen” của Liên đoàn lao động tỉnh.

- **Cá nhân:**

- Năm học 2024-2025 nhà trường có 04 thầy cô đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, có 06 thầy cô được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen và 30 thầy cô giáo đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

+ Trong phong trào thi đua “Dạy tốt – học tốt” năm học 2024-2025 100% cán bộ, giáo viên và học sinh nhà trường tham gia tích cực phong trào thi đua dạy tốt - học tốt.

**- Phong trào viết Sáng kiến kinh nghiệm Nhà trường và cán bộ giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi, các phong trào thi đua**

- Đối với giáo viên tiêu biểu như phong trào viết Sáng kiến kinh nghiệm: Có 06 đề tài được công nhận, trong đó:

Có 6 đề tài được công nhận SK có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trên địa bàn huyện Ý Yên (cũ) do Phòng GD &ĐT- UBND huyện công nhận.

### **c. Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh năm học 2024-2025**

- Giáo dục toàn diện: Chất lượng hai mặt giáo dục thực hiện đảm bảo kế hoạch đề ra, công tác nghiên cứu khoa học trong học sinh đạt kết quả tốt.

- Kết quả HSG:

Cấp Tỉnh:

+ HSG cấp tỉnh: đạt 07 giải trong đó có 02 giải Ba và 05 giải KK ở các môn Toán 8, Tiếng Anh 8, Hùng biện Tiếng Anh.

Cấp huyện:

+ HSG các môn văn hóa: đạt 33 giải trong đó 01 giải nhất; 10 giải Nhì; 11 giải Ba, 11 giải Khuyến khích

+ Hội thi giải toán và các môn Khoa học bằng Tiếng Anh: đạt 01 giải Nhì, 02 giải Ba; 02 giải KK.

+ Hùng biện Tiếng Anh: đạt 01 giải nhất; 02 giải nhì

+ Thể dục thể thao: đạt 01 giải Nhì và 04 giải KK

- Tham gia các cuộc thi: HS toàn trường tích cực tham gia các cuộc thi như: Viết về những kỷ niệm sâu sắc về thầy cô và mái trường, thi viết thư quốc tế UPU, cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng; cuộc thi: Sáng kiến bảo đảm trật tự trường học về phòng ngừa bạo lực học đường...

### **- Kết quả tốt nghiệp lớp 9**

154/154 học sinh Tn bậc THCS, đạt tỷ lệ 100%

### **- Kết quả thi vào lớp 10 THPT năm 2025**

- + Có 145/154 học sinh tham gia dự thi: đạt tỷ lệ 94,16% (Cao nhất huyện)
- + Có 103/ 145 học sinh đỗ; đạt tỷ lệ: 71,03%
- + Có **143/154** tiếp tục tham gia học THPT và các loại hình, đạt tỷ lệ 92,85%

**- Kết quả học, khảo sát, thi của học sinh**

Xếp loại hạnh kiểm/rèn luyện của học sinh

STT	Lớp	Số	Kết quả rèn luyện							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>719</b>	<b>621</b>	<b>86.37%</b>	<b>84</b>	<b>11.68%</b>	<b>13</b>	<b>1.81%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
<b>Khối 6</b>		<b>182</b>	<b>176</b>	<b>96.70%</b>	<b>6</b>	<b>3.30%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
1	6A	46	46	100.00%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%
2	6B	51	51	100.00%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%
3	6C	43	43	100.00%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%
4	6D	42	36	85.71%	6	14.29%	0	0.00%	0	0.00%
<b>Khối 7</b>		<b>211</b>	<b>175</b>	<b>82.94%</b>	<b>24</b>	<b>11.37%</b>	<b>12</b>	<b>5.69%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
5	7A	41	24	58.54%	6	14.63%	11	26.83%	0	0.00%
6	7B	50	50	100.00%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%
7	7C	40	37	92.50%	3	7.50%	0	0.00%	0	0.00%
8	7D	40	38	95.00%	2	5.00%	0	0.00%	0	0.00%
9	7E	40	26	65.00%	13	32.50%	1	2.50%	0	0.00%
<b>Khối 8</b>		<b>172</b>	<b>139</b>	<b>80.81%</b>	<b>32</b>	<b>18.60%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
10	8A	39	15	38.46%	24	61.54%	0	0.00%	0	0.00%
11	8B	51	51	100.00%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%
12	8C	42	36	85.71%	6	14.29%	0	0.00%	0	0.00%
13	8D	40	37	92.50%	1	2.50%	0	0.00%	1	2.50%
<b>Khối 9</b>		<b>154</b>	<b>131</b>	<b>85.06%</b>	<b>22</b>	<b>14.29%</b>	<b>1</b>	<b>0.65%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
14	9A	40	27	67.50%	12	30.00%	1	2.50%	0	0.00%
15	9B	50	50	100.00%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%
16	9C	34	31	91.18%	3	8.82%	0	0.00%	0	0.00%
17	9D	30	23	76.67%	7	23.33%	0	0.00%	0	0.00%

Bảng kết quả xếp loại học lực của học sinh

STT	Lớp	Số	Kết quả học tập							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>719</b>	<b>309</b>	<b>42.98%</b>	<b>245</b>	<b>34.08%</b>	<b>159</b>	<b>22.11%</b>	<b>6</b>	<b>0.83%</b>
<b>Khối 6</b>		<b>182</b>	<b>81</b>	<b>44.51%</b>	<b>63</b>	<b>34.62%</b>	<b>38</b>	<b>20.88%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
1	6A	46	13	28.26%	20	43.48%	13	28.26%	0	0.00%
2	6B	51	47	92.16%	4	7.84%	0	0.00%	0	0.00%
3	6C	43	13	30.23%	19	44.19%	11	25.58%	0	0.00%
4	6D	42	8	19.05%	20	47.62%	14	33.33%	0	0.00%
<b>Khối 7</b>		<b>211</b>	<b>90</b>	<b>42.65%</b>	<b>71</b>	<b>33.65%</b>	<b>44</b>	<b>20.85%</b>	<b>6</b>	<b>2.84%</b>
5	7A	41	16	39.02%	11	26.83%	14	34.15%	0	0.00%
6	7B	50	46	92.00%	4	8.00%	0	0.00%	0	0.00%
7	7C	40	11	27.50%	17	42.50%	9	22.50%	<b>3</b>	<b>7.50%</b>
8	7D	40	11	27.50%	16	40.00%	11	27.50%	<b>2</b>	<b>5.00%</b>
9	7E	40	6	15.00%	23	57.50%	10	25.00%	<b>1</b>	<b>2.50%</b>
<b>Khối 8</b>		<b>172</b>	<b>72</b>	<b>41.86%</b>	<b>57</b>	<b>33.14%</b>	<b>43</b>	<b>25.00%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
10	8A	39	7	17.95%	17	43.59%	15	38.46%	0	0.00%
11	8B	51	50	98.04%	1	1.96%	0	0.00%	0	0.00%
12	8C	42	7	16.67%	26	61.90%	9	21.43%	0	0.00%
13	8D	40	8	20.00%	13	32.50%	19	47.50%	0	0.00%

<b>Khối 9</b>	<b>154</b>	<b>66</b>	<b>42.86%</b>	<b>54</b>	<b>35.06%</b>	<b>34</b>	<b>22.08%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>	
14	9A	40	4	10.00%	19	47.50%	17	42.50%	0	0.00%
15	9B	50	49	98.00%	0	0.00%	1	2.00%	0	0.00%
16	9C	34	6	17.65%	21	61.76%	7	20.59%	0	0.00%
17	9D	30	7	23.33%	14	46.67%	9	30.00%	0	0.00%

Sau thời gian rèn luyện trong hè, có 01 học sinh lớp 8D được xét Đạt về hạnh kiểm và 04 học sinh K7 (03 hs 7C và 01 hs 7E) được xét lên lớp sau khi thi lại.

Đánh giá, xếp loại, khen thưởng tập thể lớp

STT	Lớp	Học kỳ I	Học kỳ II	Tổng điểm cả năm	Xếp loại	Ghi chú
		Điểm	Điểm			
1.	<b>6B</b>	21	13	24	<b>1</b>	
2.	<b>7B</b>	108	89	197	<b>4</b>	
3.	<b>8B</b>	64	13	77	<b>2</b>	
4.	<b>9B</b>	46	45	91	<b>3</b>	
5.	<b>6A</b>	55	19	74	<b>1</b>	
6.	<b>6C</b>	53	29	82	<b>2</b>	
7.	<b>6D</b>	93	56	149	<b>3</b>	
8.	<b>7A</b>	244	159	403	<b>13</b>	
9.	<b>7C</b>	248	153	401	<b>12</b>	
10.	<b>7D</b>	124	77	201	<b>4</b>	
11.	<b>7E</b>	171	93	264	<b>7</b>	
12.	<b>8A</b>	220	154	374	<b>10</b>	
13.	<b>8C</b>	186	129	315	<b>9</b>	
14.	<b>8D</b>	207	173	380	<b>11</b>	
15.	<b>9A</b>	149	112	261	<b>5</b>	
16.	<b>9C</b>	158	104	262	<b>6</b>	
17.	<b>9D</b>	179	112	291	<b>8</b>	

**- Kết quả thi đua các mặt của nhà trường năm học 2024-2025:**

Được đánh giá cao.

**- Công tác khuyến học, khuyến tài**

Công tác khuyến học, khuyến tài luôn được chú trọng. Nhà trường nhận được sự quan tâm của Hội khuyến học xã, hội Khuyến học huyện dành cho học sinh nghèo hiếu học. Nhà trường cũng thường xuyên quan tâm đến các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, phối hợp với các ban ngành đoàn thể, cũng như các nhà hảo tâm tổ chức nhiều chương trình khuyến học, tặng quà bằng hiện vật, trao học bổng bằng tiền mặt để động viên các em vươn lên học tốt. Năm học 2024 - 2025, để tiếp

thêm động lực cho những em học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống, Ban lãnh đạo công tyw Apo Group- công ty chuyên sản xuất tóc có chi nhánh tại thôn Dương Hồi và sư cụ chùa làng Nghĩa ủng hộ, nhằm giúp đỡ học sinh bị bệnh hiểm nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn như: trao học bổng đột xuất và hàng tháng, xe đạp, vở viết, tiền mặt.....

## **2.2. Điểm mạnh của nhà trường**

a) Cán bộ, giáo viên, nhân viên: Thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của ngành giáo dục. Đội ngũ giáo viên phần lớn có trình độ chuyên môn vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao với công việc, luôn tận tâm, nhiệt huyết với sự nghiệp giảng dạy

c) Học sinh:

- Phần lớn học sinh chăm ngoan, có ý thức cao trong học tập và rèn luyện, thực hiện tốt nội quy, quy định của nhà trường.

- Hội cựu học sinh Yên Thắng qua các thời kỳ luôn quan tâm, hướng về mái trường trong việc ủng hộ về mọi mặt cho các hoạt động của nhà trường.

c) Cha mẹ học sinh: Luôn quan tâm, đồng hành và ủng hộ nhà trường trong công tác giáo dục và mọi hoạt động của nhà trường.

## **2.3. Điểm yếu của nhà trường**

a) Giáo viên:

Đội ngũ thừa thiếu cục bộ về số lượng, không đồng đều về chất lượng. Thiếu những giáo viên mũi nhọn về chuyên môn. Nhiều giáo viên tuy tuổi đời, tuổi nghề còn trẻ nhưng chưa say mê nghiên cứu, chưa chịu khó tìm tòi, học hỏi hoặc có ý thức học hỏi nhưng chưa đạt hiệu quả. Một số giáo viên tuổi đời cao dù có tiến bộ, nhưng một số giáo viên còn lúng túng trong việc vận dụng các phần mềm, thiết bị hiện đại, AI vào quá trình dạy học; một số ít giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm giảng dạy và công tác chủ nhiệm.

b) Học sinh: Do tuyển sinh đại trà nên chất lượng đầu vào của học sinh chưa cao. học sinh chưa đồng đều về trình độ; một bộ phận học sinh ý thức tự học còn hạn chế, chịu ảnh hưởng từ mạng xã hội, trò chơi trực tuyến... Một số phụ huynh thường xuyên đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả. Điều kiện kinh tế của một bộ phận người dân còn khó khăn nên việc quan tâm, tạo điều kiện cho con em trong học tập còn ít;

c, Về cơ sở vật chất: diện tích sân chơi khoảng 4500 m<sup>2</sup>. Chưa có bãi tập và đường chạy môn TD. Thiếu phòng học môn Nghệ thuật; phòng học bộ môn Công nghệ, KHTN chưa đáp ứng được yêu cầu về diện tích; chưa có nhà đa năng; tường rào an ninh toàn bộ khi phía bắc của nhà trường chưa đảm an toàn. Trang thiết bị giảng dạy cho 4 khối chưa đồng bộ, còn thiếu và hư hỏng nhiều. Kinh phí tu bổ cho CSVN và các hoạt động dạy học còn gặp nhiều khó khăn.

### **III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**

#### **1. Mục tiêu chung**

Kế hoạch chiến lược năm học 2023-2024, tầm nhìn 2030, trường THCS Yên Thắng, xã Yên Thắng (cũ) đã tập trung vào một số nội dung sau:

Định hướng chiến lược của nhà trường với sứ mệnh, tầm nhìn và các giá trị cốt lõi là:

**Sứ mệnh:** Giáo dục toàn diện góp phần đào tạo nguồn nhân lực cho tương lai đất nước.

**Tầm nhìn:** Xây dựng trường học hạnh phúc

**Giá trị cốt lõi:** Yêu thương, đoàn kết, trách nhiệm, trí tuệ, thích ứng.

Năm học 2025 - 2026 là năm học thực hiện chủ đề: **“Kỷ cương- Sáng tạo- Đột phá- Phát triển”**.

Để thực hiện mục tiêu chung, trường THCS Yên Thắng tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông đảm bảo tính khoa học, sư phạm.

- Khai thác tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giúp học sinh đạt được theo yêu cầu cần đạt theo yêu cầu của chương trình.

- Triển khai thực hiện dạy học 02 buổi/ngày theo quy định

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học; thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thúc đẩy và nâng cao giáo dục STEM/STEAM, giáo dục phát triển năng lực số, giáo dục sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp, định

hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh chuẩn bị tốt các điều kiện để đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

- Quan tâm phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bố trí giáo viên phù hợp để tổ chức dạy học các môn học/hoạt động trong Chương trình.

- Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và bộ phận một một cửa, một cửa liên thông.

- Triển khai tốt phong trào thi đua: “Toàn ngành giáo dục thi đua đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước” giai đoạn 2025-2030, thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bình dân học vụ số. Làm tốt công tác thông tin, truyền thông về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các quy định của toàn ngành; của cơ quan.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2. 1. Về mức độ phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc chương trình năm học:**

- Về phẩm chất: Kết thúc chương trình năm học, học sinh sẽ đạt các yêu cầu cụ thể như sau:

+ Phát triển các phẩm chất: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm cụ thể như biết yêu quý gia đình, quê hương, đất nước và những người xung quanh; sống trung thực, có lòng nhân ái, có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng; Chăm chỉ, cần cù, chịu khó; luôn có ý thức phấn đấu vượt khó vươn lên trong học tập và cuộc sống...

+ Từ các phẩm chất trên, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội một cách linh hoạt theo độ tuổi và trình độ hiểu biết, trình độ nhận thức của mình.

- Về năng lực:

+ Phát triển các năng lực như năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Tạo điều kiện tối đa để học sinh được phát triển các năng lực như năng lực thể chất, năng lực thẩm mỹ, năng lực ngôn ngữ, năng lực tin học, năng lực toán học, năng lực khoa học, năng lực công nghệ...

+ Từ các năng lực trên, học sinh biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và bước đầu có ý thức định hướng nghề nghiệp.

- Khối 6, 7, 8 lên lớp: 99,5%.

- Khối 9: 100% học được công nhận tốt nghiệp THCS

- Xếp loại kết quả học tập, kết quả xếp loại rèn luyện của HS:

+ Kết quả học tập: Học sinh xếp loại kết quả học tập đạt mức Khá, Tốt: từ 80% trở lên, trong đó mức Tốt: 40% trở lên. Có 10% học sinh trở lên đạt danh hiệu Học sinh Xuất sắc, có 40% học sinh trở lên đạt danh hiệu Học sinh Giỏi. Khối 9 có 100% học sinh được xét và công nhận tốt nghiệp tốt nghiệp. 85-90% trong số học sinh đăng ký thi THPT đỗ vào các trường THPT công lập.

+ Kết quả xếp loại rèn luyện của HS: Có từ 99,5% trở lên học sinh đạt mức Khá và Tốt; không có HS xếp loại ở mức Chưa đạt.

## **2.2. Về số lượng, chất lượng các hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học.**

- Kết quả giáo dục đạo đức: Phần đầu học sinh đạt kết quả rèn luyện ở mức Tốt và mức Khá đạt 99,5 %, không có học sinh có kết quả rèn luyện không đạt hoặc mắc các tệ nạn xã hội.

- Kết quả học tập:

Các môn tổ KHXH:

+ Kết quả khảo sát, kiểm tra các kỳ môn Ngữ văn 9 đạt 80-85 % đạt điểm từ 5 trở lên, trong đó điểm 8 trở lên 10-15%, điểm từ 6,5 đến dưới 8 là 30-35 %,

Ngữ văn 6,7,8 đạt 80-85% đạt điểm 5 trở lên trong đó trong đó điểm 8 trở lên 15-20%, điểm từ 6,5 đến dưới 8 là 40-45 %

+ Kết quả khảo sát, kiểm tra môn Lịch Sử và Địa lý đạt điểm từ 5 trở lên là 80 - 85%, trong đó điểm từ 8 trở lên là 30-35%; điểm từ 6,5 đến dưới 8 là 50- 55%.

+ Kết quả khảo sát, kiểm tra môn các môn: Công nghệ, GDCD điểm từ 5 trở lên là 95% trong đó

+ Kết quả khảo sát, kiểm tra các kỳ môn Tiếng Anh đạt điểm từ 5 trở lên là 70 -75% trong đó điểm từ 8 trở lên 30-35% ; điểm từ 6,5 đến dưới 8 là 30-35%.

+ Kết quả khảo sát, kiểm tra các kỳ môn: GDTC, Nghệ thuật, Giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: đạt 100%

Các môn tổ KHTN:

+ Kết quả khảo sát, kiểm tra các kỳ môn Toán đạt điểm từ 5 trở lên là 70 - 75% trong đó điểm từ 8 trở lên 25-30%; điểm từ 8 trở lên là 25-30% ; điểm từ 6,5 đến dưới 8 là 55- 60%.

+ Kết quả khảo sát, kiểm tra môn Khoa học tự nhiên đạt điểm từ 5 trở lên là 85 - 90%, trong đó điểm từ 8 trở lên là 30-35%; điểm từ 6,5 đến dưới 8 là 50- 55%.

+ Kết quả khảo sát, kiểm tra môn Tin học đạt điểm từ 5 trở lên là 85 - 90%, trong đó điểm từ 8 trở lên là 30-35%; điểm từ 6,5 đến dưới 8 là 50- 55%.

+ Kết quả khảo sát, kiểm tra các kỳ các môn: GDTC đạt 100%

+ Nâng cao chất lượng đại trà: Các môn Sở GD&ĐT khảo sát phần đầu xếp trong nhóm 200 trường có chất lượng cao trong tỉnh.

+ Tỷ lệ HS lên lớp thẳng: Trước thi lại 98,5%, lên lớp sau thi lại đạt 99,5 đến 100%.

+ Quan tâm, hỗ trợ mọi đối tượng học sinh nhằm phát huy tốt năng lực học sinh.

- Thi học sinh giỏi các môn văn hoá cấp tỉnh:

+ Căn cứ Kế hoạch số 12/KH- SG&ĐT của Sở GD&ĐT Ninh Bình ngày 19/8/2025 về việc tổ chức các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2025 – 2026, thực hiện hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa: Nhà trường chỉ đạo giáo viên phụ trách đội tuyển học sinh giỏi tích cực thực hiện nhiệm vụ bồi

dưỡng học sinh giỏi, trong đó quan tâm đầy đủ các khâu: phát hiện - tuyển chọn - bồi dưỡng ngay từ đầu năm học. Căn cứ vào công văn chỉ đạo của Sở GD&ĐT và tình hình thực tiễn của nhà trường, nhằm phát huy thế mạnh nhà trường thành lập 07 đội tuyển HSG văn hoá lớp 8 và lớp 9: Lớp 9: 04 đội: Toán, T Anh, KHTN ở 02 phân môn Hóa học và Sinh học. Đội tuyển lớp 8 thành lập 03 đội: Toán, Văn và Tiếng Anh.

+ Chỉ tiêu phần đầu đạt: Phần đầu có 01-02 học sinh đạt giải.

- Thi KHKT dành cho học sinh trung học: Phát động phong trào nghiên cứu khoa học tới toàn thể giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh, tổ chức báo cáo ý tưởng, phân công giáo viên hướng dẫn phù hợp, phần đầu có 01 sản phẩm dự thi cấp tỉnh.

- Học sinh dự thi STEM: Phát động phong trào học sinh ứng dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống, tự làm các sản phẩm bằng năng lực bản thân, tổ chức Ngày hội STEM cấp trường. Phần đầu có ít nhất có 01 sản phẩm/cuộc thi trở lên).

- Tham gia đầy đủ các hội thi, cuộc thi do Sở GD&ĐT và các ngành có liên quan phát động.

- Phong trào viết Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật: Phát động đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên nhà trường viết và vận dụng sáng kiến nhằm nâng cao chất lượng công tác. Phần đầu có 03- 05 sáng kiến dự thi cấp ngành, 01-02 sáng kiến dự thi cấp tỉnh.

- Chất lượng các Cuộc thi, Hội thi khác: Tham dự đầy đủ, tích cực các cuộc thi và giao lưu do các cấp tổ chức: phần đầu mỗi cuộc thi có ít nhất một giải và được khen thưởng.

- Công tác phát triển số lượng:

Làm tốt kế hoạch phát triển, hạn chế tối đa số học sinh bỏ học trong năm và trong hè. Duy trì sĩ số học sinh đến cuối năm học.

- Công tác phát triển đội ngũ:

+ Tổ chức cho 100% CBGV được tham gia các lớp tập huấn chuyên môn do ngành tổ chức.

+ Tạo điều kiện thuận lợi cho ít nhất 01/2 đồng chí GV có trình độ CĐ đi học Đại học

- Bồi dưỡng được 01-02 quần chúng ưu tú vào Đảng.

- Công tác xây dựng cơ sở vật chất, duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia, Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

+ Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, các thiết bị đã có.

+ Từng bước bổ sung thiết bị cho phòng học bộ môn và các phòng chức năng theo hướng hiện đại; bổ sung đủ ghế ngồi 02 chỗ liền cho 100% các lớp. Duy trì và phát triển tốt các tiêu chí của trường đạt chuẩn quốc gia, trường xanh - sạch - đẹp - an toàn.

+ Làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo đề được bổ sung thiết bị dạy học; cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, cải tạo hệ thống tường rào phía bắc và sân chơi, bãi tập cho học sinh.

- Công tác Thi đua - Khen thưởng:

- *Tập thể*

+ Chi bộ đảng: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Nhà trường: “Tập thể lao động tiên tiến”

+ Đoàn, Đội: được nhận Giấy khen của xã Đoàn.

- *Cá nhân*

+ Có ít nhất **3%** CB, GV, NV đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, **97%** CB, GV, NV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

+ Có ít nhất **4** CB, GV, NV được tặng Giấy khen của chủ tịch UBND xã,

+ Có ít nhất **01** CB/ GV được tặng Giấy khen của giám đốc Sở GD&ĐT.

- Công tác giáo dục thể chất, kỹ năng sống: Nhà trường tăng cường các hoạt động văn nghệ, thể thao, hoạt động trải nghiệm ngoài giờ lên lớp nhằm thu hút học sinh vào những hoạt động vui chơi lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội. Phần đầu có học sinh giỏi cấp tỉnh về thể thao.

#### **IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC**

##### **1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học**

**Buổi 1:** Tổ chức dạy học nội dung CT GDPT các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT đối với 100% học sinh.

TT	Nội dung giáo dục	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
<b>I.</b>	<b>Môn học</b>												

1	Ngữ văn	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68
2	Toán	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68
3	Ngoại ngữ	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51
4	GDCD	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17
5	Lịch sử & Địa lý	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51
	P. Lịch sử	<b>53</b>	27	26	<b>53</b>	27	26	<b>53</b>	27	26	<b>53</b>	16	36
	P. Địa lý	<b>52</b>	27	25	<b>52</b>	27	25	<b>52</b>	27	25	<b>52</b>	36	16
6	<b>KHTN</b>	<b>140</b>	75	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68
	P. Vật lý	42	17	25	40	40	0	<b>47</b>	23	24	52	18	34
	P. Hóa học	39	21	18	32	32	0	<b>46</b>	29	17	53	36	17
	P. Sinh học	59	34	25	68	0	68	<b>47</b>	18	29	35	18	17
7	Công nghệ	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>52</b>	27	25	<b>52</b>	27	25
8	Tin học	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17
9	GDTC	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34
10	<b>Nghệ thuật</b>	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34
	Âm nhạc	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17
	Mỹ thuật	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17
<b>II.</b>	<b>Hoạt động GD bắt buộc</b>												
<b>1</b>	Trải nghiệm HN	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51
<b>III</b>	<b>Giáo dục ĐP</b>	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17
<b>IV</b>	<b>Môn học tự chọn.</b>	<b>0</b>	0	0	<b>0</b>	0	0	<b>0</b>	0	0	<b>0</b>	0	0
	<b>Tổng</b>	<b>1015</b>	522	493	<b>1015</b>	522	493	<b>1032</b>	531	501	<b>1032</b>	531	501
	<b>Số tiết TB/tuần</b>	<b>29</b>	<b>29</b>	<b>29</b>	<b>29</b>	<b>29</b>	<b>29</b>	<b>29,5</b>	<b>29,5</b>	<b>29,5</b>	<b>29,5</b>	<b>29,5</b>	<b>29,5</b>

Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học các hoạt động giáo dục và triển khai thực hiện nghiêm túc theo theo Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025–2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình; công văn số 541/SGDDĐT - GDTrH của Sở GDĐT Ninh Bình ngày 20/8/2025 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025 – 2026; và theo khung phân phối chương trình; Công văn 700/SGDDĐT-CTHSSV ngày 4/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với công tác học sinh sinh viên

\*Với chương trình chính khoá:

- Đối với các lớp 6, 7 tổ chức học 5 buổi sáng trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 mỗi buổi 4 tiết, buổi chiều học 3 buổi trong tuần thứ 2, 3, 5 mỗi buổi 3 tiết. Ở học kỳ II vào tuần 22, 25, 28 sẽ học thêm buổi chiều thứ 4 mỗi buổi 3 tiết (Bồi dưỡng HS có kết quả HL học kỳ I xếp loại Chưa đạt)

- Đối với lớp 8, tổ chức học 5 buổi sáng trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 mỗi buổi 4 tiết, buổi chiều học 3 buổi trong tuần thứ 2, 3, 5 mỗi buổi 3 tiết. Ở học kỳ I vào tuần 3, 6, 9, 12, 15, 18 sẽ học thêm buổi chiều thứ 4 mỗi buổi 3 tiết (Bồi giỏi). Ở học kỳ II vào tuần 22, 25, 28 sẽ học thêm buổi chiều thứ 4 mỗi buổi 3 tiết (Bồi dưỡng HS có kết quả HL học kỳ I xếp loại Chưa đạt)

- Đối với lớp 9, tổ chức học 5 buổi sáng trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 mỗi buổi 4 tiết, buổi chiều học 3 buổi trong tuần thứ 2, 3, 5 mỗi buổi 3 tiết. Ở học kỳ I vào tuần 3, 6, 9, 12, 15, 18 sẽ học thêm buổi chiều thứ 4 mỗi buổi 3 tiết (bồi giỏi). Ở học kỳ II vào tuần 22, 25, 28, 31, 34 sẽ học thêm buổi chiều thứ 4 mỗi buổi 3 tiết (Bồi dưỡng HS có kết quả HL học kỳ I xếp loại chưa đạt; ôn thi TS vào lớp 10 THPT)

**Buổi 2:** Căn cứ nhu cầu, sở thích, năng khiếu học sinh, nguyện vọng của học sinh, căn cứ vào tình hình thực tiễn của nhà trường, điều kiện thực tế đội ngũ, cơ sở vật chất của nhà trường nhà trường tổ chức cho học sinh tổ chức hoạt động nghiên cứu KHKT, hoạt động trải nghiệm, giáo dục văn hóa đọc, giáo dục đạo đức, KNS..... (có phụ lục kế hoạch cụ thể riêng đính kèm)

## 2. Kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD của các khối lớp

**Buổi 1:** Tổ chức dạy học nội dung CT GDPT các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT

### - Kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD của các khối lớp

(Kèm theo kế hoạch này là PL 1 tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường)

### - Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục

TT	Chủ đề	Thời điểm	Địa điểm	Người thực hiện
1	Sống có lí tưởng – Hoạt động ngoại khoá: Lý tưởng sống của thanh niên Lớp 9	Tuần 2	Sân trường	Đ/c Toàn, Đ/c Đạt
2	Yêu thương con người Lớp 6	Tuần 3	Sân trường	Đ/c Đạt; Giáo viên lớp trực tuần
3	Bảo tồn di sản văn hoá - Tham quan di tích lịch sử Quốc gia – chùa Phúc Chi (Chùa Sùng Nghiêm) Lớp 7	Tuần 5	Chùa Phúc Chi (Chùa Sùng Nghiêm)	Đ/c Toàn, Đ/c Đạt; 04 GV chủ nhiệm
4	Tính chiều cao và xác định khoảng cách Lớp 9	Tuần thứ 10	Sân trường	
5	Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên tại khu nghĩa trang Liệt sỹ xã Yên Thắng (cũ) Lớp 8	Tuần 14	Nghĩa trang Liệt sỹ xã Yên Thắng (cũ)	đ/c Đạt, đ/c Tuyền, GV chủ nhiệm
6	Làm hộp quà tặng Các khối lớp	Tuần 35 Hoặc các tuần học	Lớp học	Đ/c Đạt, GV chủ nhiệm

		dự phòng cuối năm học.		
--	--	------------------------------	--	--

## Buổi 2

Nhà trường, Đội TNTP HCM phối kết hợp với các ban, bộ phận trong nhà trường cũng như các tổ chức cá nhân ngoài nhà trường thực hiện tốt các hoạt động sau:

- Một số hoạt động thường niên của toàn trường:

TT	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	CÁC MỐC THỜI GIAN
1	- Tổ chức chương trình: Đón học sinh lớp 6 - Toàn trường chuẩn bị tốt các điều kiện chuẩn bị Khai giảng năm học mới (GV, HS tập nghi thức, văn nghệ... biểu diễn vào ngày khai giảng)	Cuối tháng 8, đầu tháng 9
2	- Tổ chức Khai giảng năm học mới - Họp Cha mẹ học sinh. - Tổ chức tết Trung thu năm 2025	Tháng 9, tuần thứ 1 tháng 10
3	- Kỷ niệm Ngày đón thư Bác, phát động phong trào thi đua “Dạy tốt - Học Tốt”. - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Thành lập hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10.	Tuần thứ 3,4, tháng 10
4	Tổ chức hoạt động văn nghệ, thể thao nhân ngày 20/11 chủ đề: Tôn sư trọng đạo.	Tháng 11
5	Tổ chức hoạt động Kỷ niệm ngày Thành lập QĐNDVN và Ngày hội Quốc phòng toàn dân với chủ đề: Anh bộ đội cụ Hồ.	Tháng 12
6	Tổ chức chương trình HĐTN dịp tết ND	Tháng 1 (Trước tết Nguyên Đán)
5	Tổ chức các hoạt động Chào mừng ngày thành lập Đoàn thanh niên, tư vấn hướng	Tháng 3

	nghiệp.	
7	- Tổ chức kỷ niệm ngày sinh nhật Bác. Tổ chức hoạt động tìm hiểu về cuộc đời cách mạng của Chủ tịch HCM - Tổ chức Tổng kết năm học.	Tháng 5
8	Các lớp tổ chức các hoạt động chuyên đề vào sáng thứ 2 hàng tuần.	Cả năm

**3. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện đảm bảo khả thi, chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục** (kèm theo kế hoạch này là Kế hoạch tài chính năm 2025, 2026; Kế hoạch phát triển (sử dụng, bảo quản, mua sắm, bổ sung và tiếp nhận) cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ, Kế hoạch Vận động tài trợ năm học 2025-2026 theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT)

## V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

**1. Nhiệm vụ 1: Hoàn thành chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu về chất lượng, hiệu quả**

### 1.1. Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu

#### \* Mục tiêu

- Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT2018 đối với học sinh toàn trường. Cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên và học sinh nghiêm túc thực hiện các quy định của các cấp về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, xây dựng chủ đề dạy học, xây dựng khung kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục môn học một cách khoa học, phù hợp với đặc điểm cụ thể của nhà trường, phù hợp với đối tượng học sinh nhằm phát huy hiệu quả nhất năng lực và phẩm chất học sinh.

- Tổ nhóm chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với từng chủ đề, với điều kiện thực tế của nhà trường một cách linh hoạt, sáng tạo nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực đảm bảo đúng quy định.

- Mỗi tổ chuyên môn xây dựng ít nhất 4 chuyên đề /năm học; mỗi năm học tổ chức ít nhất 02 tiết sinh hoạt chuyên môn với các chủ đề STEM; tổ chức dạy thể nghiệm để dự giờ, phân tích, rút kinh nghiệm.....

- 100% tổ nhóm chuyên môn, giáo viên thực hiện đúng kế hoạch đã xây dựng;

- Thực hiện nghiêm túc các hoạt động giáo dục theo quy định. Đảm bảo dạy đủ, đúng chương trình 35 tuần, không cắt xén, dồn ép chương trình.

+ Học kỳ I là 18 tuần: Từ 05/9/2025 - đến ngày 17/01/2026

+ Học kỳ II là 17 tuần: Từ 19/01/2026 - trước ngày 25/5/2026

+ Kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2026

#### **\* Nhiệm vụ**

- Thực hiện đúng nghiêm túc theo công văn số 700/SGDDĐT-CTHSSV ngày 4/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với công tác học sinh sinh viên.

- Toàn trường thực hiện chương trình GDPT 2018: Thực hiện theo đúng quy định của Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông. Tổ chức dạy học theo bộ sách giáo khoa nhà trường đã lựa chọn được UBND tỉnh phê duyệt.

#### **\* Chỉ tiêu**

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục theo đúng quy định, được BGH phê duyệt.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, tổ nhóm chuyên môn đảm bảo thực hiện đúng và hoàn thành chương trình theo tiến độ thời gian và theo kế hoạch giảng dạy đã xây dựng.

### **1.2. Các giải pháp chính**

**a. Xây dựng các loại kế hoạch trong nhà trường chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong đó thể hiện được “6 rõ” (rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền)**

- Ngay từ đầu năm học BGH nhà trường tổ chức cho giáo viên học tập, nghiên cứu các văn bản hướng dẫn về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học mới, các quy định về chuyên môn, hướng dẫn giảng dạy các bộ môn, các quy định về hồ sơ chuyên môn của năm học.

- Tổ chức phân công chuyên môn theo đúng chuyên ngành đào tạo, phù hợp với năng lực, sở trường của từng giáo viên.

- Xây dựng các loại kế hoạch trong nhà trường chủ động, linh hoạt, sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường.

+ Ban giám hiệu nhà trường căn cứ các văn bản của các cấp và gợi ý mẫu kế hoạch của Sở giáo dục đào tạo, phối hợp với các tổ/nhóm chuyên môn, các bộ phận và cá nhân có liên quan để xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường, lấy ý kiến đóng góp của tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, các tổ chức trong nhà trường.

+ Các tổ chuyên môn căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của các cấp, căn cứ thông tư số **32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018** của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, hướng dẫn giảng dạy các bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ liên thông với kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch phải khả thi, có mục tiêu, giải pháp cụ thể, chi tiết và nêu rõ người thực hiện; kế hoạch dạy học các môn học; kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn theo nội dung được tập huấn và gợi ý mẫu kế hoạch tại Phụ lục 1,2 của Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Tổ chức dạy học theo bộ sách nhà trường đã lựa chọn có trong danh mục SGK được cấp có thẩm quyền phê duyệt (có phụ lục kèm theo) bám sát vào yêu cầu cần đạt của môn học bảo đảm dạy học theo năng lực đặc thù, năng lực chung và phẩm chất, căn cứ vào khung chương trình.

+ Tổ trưởng chuyên môn chủ động cùng các thành viên trong tổ, nhóm chuyên môn xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn liên thông với kế hoạch giáo dục nhà trường, có tính khả thi, có mục tiêu, giải pháp cụ thể, chi tiết và nêu rõ người thực hiện. Kế hoạch của tổ chuyên môn phải xây dựng được các hoạt động trên cơ sở chỉ tiêu đã được duyệt trong suốt năm học, cụ thể hoá ở mỗi tuần, mỗi tháng, trên cơ sở kết quả khảo sát và kết quả học kỳ từng môn của học sinh, tiến hành rút kinh nghiệm và tìm ra những giải pháp khắc phục.

+ Kế hoạch giáo dục của giáo viên: Mỗi giáo viên bộ môn phải xây dựng được kế hoạch giáo dục cụ thể, có chỉ tiêu phấn đấu phù hợp với chất lượng học tập của học sinh mỗi khối lớp, có thể lồng ghép ghi vào Kế hoạch giáo dục môn học của giáo viên theo gợi ý mẫu tại Phụ lục 3 Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

+ Kế hoạch bài dạy (Giáo án): Giao cho các tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn kiểm tra và chịu trách nhiệm nội dung. Kế hoạch bài dạy của giáo viên; BGH kí

duyet trước khi GV lên lớp; giáo viên soạn Kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn của từng bộ môn theo đúng quy định, trong đó chú ý soạn theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực, tăng cường áp dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Gợi ý mẫu Kế hoạch bài dạy theo quy định của môn học, những môn/HĐGD không quy định thì thực hiện theo gợi ý mẫu tại Phụ lục 4 Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Năm học 2025-2026, 100% giáo viên nhà trường soạn giáo án (KHBD) mới, soạn giáo án (điện tử), tổ trưởng chuyên môn và Ban giám hiệu nhà trường sẽ ký duyệt bằng hình thức phê duyệt chữ ký số chậm nhất là 12h thứ 2 hàng tuần.

**\* Đối với nội dung Giáo dục địa phương.**

Sau khi tài liệu GD ĐP được phê duyệt và phát hành:

- Tổ chức dạy học nội dung Giáo dục địa phương theo đúng công văn hướng dẫn của Sở GD&ĐT và hướng dẫn giảng dạy môn học. Chú ý việc cập nhật các văn bản về tên đơn vị hành chính mới khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp.

- Giao cho Tổ Khoa học xã hội chủ trì tổ chức họp Tổ xây dựng kế hoạch giáo dục theo gợi ý PPCT của Sở GD&ĐT

- Đối với lớp 8,9 căn cứ vào tình hình thực tiễn, nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học Giáo dục địa phương theo chuyên đề đảm bảo đúng quy định, đủ thời lượng của môn GDĐP.

- Về tài liệu học tập GDĐP, giáo viên chủ nhiệm gửi file mềm cho Phụ huynh và học sinh, phối hợp giáo viên giảng dạy GDĐP và phụ huynh học sinh chuẩn bị tài liệu cho HS; các đ/c GV bộ môn tự sưu tầm thêm tài liệu trên cơ sở tài liệu GDĐP của Sở GD&ĐT đã được phê duyệt.

**\* Đối với Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp**

- Nhà trường phân công cho các đ/c Giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách đội, một số đ/c GVBM xây dựng kế hoạch giáo dục, phân công các đ/c trong nhóm phụ trách các hoạt động trên lớp, vào điểm, ký duyệt học bạ, báo cáo Tổ chuyên môn, BGH duyệt.

**\* Đối với các môn học Lịch Sử & Địa Lí, KHTN, Nghệ Thuật**

Nhà trường giao cho tổ chuyên môn họp các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên phụ trách giảng dạy các phân môn và vào điểm và học bạ.

### **\* Dạy học Ngoại ngữ**

- Dạy học, triển khai, thực hiện chương trình dạy học Tiếng Anh theo chương trình GDPT 2028

- Khuyến khích học sinh sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp nhằm thúc đẩy phong trào học tiếng Anh và phát triển các kỹ năng giao tiếp cho học sinh trong nhà trường.

- Căn cứ vào công văn hướng dẫn Sở Giáo dục để xây dựng kế hoạch, tu bổ cơ sở vật chất, từng bước hướng tới liên kết dạy và học ngoại ngữ với các trung tâm ngoại ngữ và giáo viên nước ngoài được cấp phép.

- Phân đầu có các tiết học xuyên biên giới.

### **b. Tổ chức thực hiện các loại kế hoạch trong nhà trường, lưu hồ sơ minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, thanh tra các cấp (nếu có)**

- Kế hoạch giáo dục sau khi được thông qua, cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn triển khai, tuyên truyền tới toàn thể Hội đồng sư phạm; các tổ chuyên môn căn cứ để xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ; cuối mỗi kỳ có báo cáo rà soát việc thực hiện nhiệm vụ.

- Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, triển khai, rà soát thường xuyên nhiệm vụ của kế hoạch đã được Hiệu trưởng phê duyệt thông qua từng buổi họp tổ, phân công tổ viên thực hiện các giải pháp đã đặt ra, cuối mỗi kỳ có báo cáo kết quả đạt được, nêu rõ những nội dung chưa hoàn thành.

- Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, Kế hoạch dạy học môn học sau khi được lãnh đạo nhà trường phê duyệt là căn cứ để giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên (Phụ lục 3 Công văn số 5512), xây dựng phân phối chương trình từng môn học/HĐGD được phân công giảng dạy.

- Căn cứ Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, nhà trường có kế hoạch đưa các tiết học ra ngoài không gian lớp học phù hợp, hiệu quả, thiết thực và có bài thu hoạch (Phụ lục 2 Công văn 5512). Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện giáo án dạy bám sát yêu cầu

cần đạt của chương trình; không coi việc đưa tiết học ra ngoài không gian lớp học là buổi đi thăm quan, du lịch ...;

- Căn cứ Kế hoạch giáo dục, giáo viên soạn Kế hoạch bài dạy (Giáo án) đáp ứng chương trình dạy học, giáo án được phê duyệt phải bảo đảm chất lượng, bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình

- Căn cứ chỉ đạo của cấp trên các loại kế hoạch được điều chỉnh phù hợp, chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình thực tiễn, có phương án ứng phó với tình hình dịch bệnh, thiên tai (nếu có). Trong trường hợp nếu có thiên tai, dịch bệnh, tận dụng thời gian dạy học trực tiếp để dạy những nội dung bài mới, kiến thức cốt lõi; chủ động xây dựng phương án dạy học trực tuyến ở mỗi bài học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, dạy học và tổ chức thực hiện các loại kế hoạch trong nhà trường.

- Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục.

- Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;

- Tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc theo tiến độ chương trình theo quy định của nhà trường, nếu chậm phải có kế hoạch dạy bù.

- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, thực hành kể cả việc xây dựng kế hoạch bổ sung nếu cần thiết.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện các loại kế hoạch, Ban giám hiệu nhà trường, các tổ chuyên môn thường xuyên theo dõi sát sao kịp thời chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên cập nhật các văn bản chỉ đạo của các cấp; triển khai các biện

pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

- Sau khi kế hoạch giáo dục nhà trường được phê duyệt, nêu tiếp nhận các văn bản chuyên môn khác; căn cứ phân công của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đính kèm cùng Kế hoạch này, không xây dựng kế hoạch riêng.

- Phó Hiệu trưởng; Tổ/nhóm trưởng chuyên môn, giáo viên trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch tiến hành lưu trữ hồ sơ minh chứng bản cứng, bản mềm; ưu tiên lưu trữ hệ thống văn bản, ngoài ra nộp bản cứng về các bộ phận lưu trữ theo danh mục lưu trữ cơ quan; các bộ phận có trách nhiệm trình hồ sơ minh chứng khi nhà trường được thanh, kiểm tra.

### **c. Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đúng quy định**

Căn cứ các kế hoạch đã được phê duyệt, hàng tuần, hàng tháng, hàng kỳ, Phó hiệu trưởng xếp thời khóa biểu, chủ động sắp xếp hợp lý các môn học và các hoạt động giáo dục sao cho đảm bảo kế hoạch, linh hoạt, phù hợp tình hình thực tế; các tổ/nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên tiến hành các nội dung dạy học và giáo dục đúng tiến độ, đạt chất lượng, hiệu quả.

#### **1.3. Người phụ trách/ thực hiện**

- Kế hoạch của nhà trường: Hiệu trưởng xây dựng, thông qua toàn thể hội đồng và chỉ đạo tất cả thành viên trong nhà trường có trách nhiệm xây dựng theo và tổ chức thực hiện;

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Hiệu trưởng xây dựng, thông qua toàn thể hội đồng và chỉ đạo tất cả thành viên trong nhà trường có trách nhiệm xây dựng theo và tổ chức thực hiện;

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phụ trách. Các thành viên của tổ, của môn có trách nhiệm xây dựng theo và tổ chức thực hiện

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy (Giáo án): Giáo viên phụ trách.

#### **1.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026**

#### **1.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Thông qua và phê duyệt trước ngày **13/9/2025**;
- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Hiệu trưởng phê duyệt trước **15/9/2025**;
- Kế hoạch giáo dục của giáo viên: Tổ trưởng phê duyệt trước **17/9/2025**;
- KHBD (Giáo án): Tổ/nhóm trưởng phê duyệt trước ngày lên lớp ít nhất 01 ngày, BGH phê duyệt trước ngày lên lớp ít nhất 0,5 ngày, chậm nhất trước 12h thứ 2 hàng tuần.

Hoàn thành chương trình đúng quy định tại Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình

## **2. Nhiệm vụ 2: Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục**

### **2.1. Mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp**

#### **\* Mục tiêu**

Mục tiêu thể hiện sự tự chủ, chủ động, thực hiện tốt công tác quản lý, quản trị nhà trường. Cụ thể:

- Xây dựng đội ngũ quản lý trường học có năng lực, trình độ, trách nhiệm với công việc đáp ứng yêu cầu của việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học của Bộ GD&ĐT.

- Tăng cường quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá; chỉ đạo chặt chẽ việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo quy định của pháp luật bảo đảm chất lượng, hiệu quả; Thực hiện quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, quản trị nhà trường.

- Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 về quy định về công khai trong hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ. Hoàn thiện các loại hồ sơ sổ sách theo quy định.

#### **\* Nhiệm vụ**

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên không ngừng học hỏi nâng

cao trình độ giúp nhà trường quản lý tốt các hoạt động giáo dục gắn hoạt động dạy học với việc nâng cao chất lượng GD toàn diện;

- Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho GV thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá. Từ đó, khuyến khích tính năng động, sáng tạo trong hoạt động dạy và học của cả thầy lẫn trò dưới sự quản lý của Ban giám hiệu.

- Giữ vững và phát huy những thành tích dạy học đã đạt được trong năm học trước, phát huy tối đa nội lực đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ của các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường.

- Ứng dụng CNTT trong quản lý, quản trị nhà trường.

- Thực hiện tốt quy chế công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục, thông tin chất lượng giáo dục thực tế điều kiện đảm bảo chất lượng, thu, chi tài chính.

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, hoàn thiện các loại hồ sơ sổ sách theo quy định.

#### **\* Chỉ tiêu**

- 100% CB quản lý nhà trường có năng lực quản lý, trình độ chuyên môn, trách nhiệm và nhiệt tình với công việc.

- Nhà trường có tương đối đủ các điều kiện dạy và học theo chương trình GDPT 2018.

- 100% CBQL, GV việc thực hiện đúng chương trình và kế hoạch giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong quản lý, quản trị và trong dạy học.

- Công khai cam kết chất lượng giáo dục, thông tin chất lượng giáo dục thực tế điều kiện đảm bảo chất lượng, thu, chi tài chính.

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định.

## **2.2. Các giải pháp chính**

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của các cấp về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, đạo đức nhà giáo; an toàn, an ninh trường học, phòng

chống bạo lực học đường; thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định về thu - chi trường học, dạy thêm, học thêm, vận động tài trợ...

- Giao quyền chủ động cho tổ trưởng/tổ phó/nhóm trưởng chuyên môn, các ban trong nhà trường về việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục và tự chịu trách nhiệm. Phân công các tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán các bộ môn trong việc chủ trì xây dựng kế hoạch giáo dục môn học. Tổ chức hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Thực hiện đúng quy định về chương trình giảng dạy, kiểm tra đánh giá, xếp loại học sinh.

- Quản lý chặt chẽ việc dạy thêm - học thêm trong và ngoài nhà trường theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

- Quản lý chặt chẽ nền nếp ra vào lớp, giáo viên trực tuần theo dõi việc ra vào lớp của giáo viên.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng giáo dục, khắc phục tồn tại yếu kém. Chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong trường.

- Thực hiện đúng quy định về công khai: Công khai cam kết chất lượng, kết quả chất lượng đào tạo, công khai các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, công khai thu, chi tài chính. Có hồ sơ theo dõi tài sản, giao cho giáo viên thiết bị phụ trách. Quản lý chi tiêu tài chính theo quy định của nhà nước.

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên tham gia đầy đủ và có hiệu quả các cuộc thi, hội thi theo quy định.

- Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, động viên kịp thời sự phấn đấu của giáo viên.

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, nâng cao chất lượng đội ngũ kiểm tra viên. Tăng cường bồi dưỡng cho giáo viên kỹ năng xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường. Tổ chức dự giờ, thăm lớp đột xuất, kiểm tra kế hoạch bài dạy của giáo viên, vở ghi của học sinh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình dạy học và quản trị nhà trường: Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, chỉ đạo các hoạt động của nhà trường. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Thực hiện số hóa; giảm tối đa hồ sơ giấy. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học. - Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc dạy học tích hợp, lồng ghép một số nội dung trong chương trình môn học bao gồm: Nội dung giáo dục về quyền con người; tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù loà; bảo tồn văn hoá dân tộc, chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

- Dạy học Ngoại ngữ: Khuyến khích học sinh sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp nhằm thúc đẩy phong trào học tiếng Anh và phát triển các kỹ năng giao tiếp cho học sinh trong nhà trường. Tiếp tục phát huy có nhiều tiết học xuyên biên giới, lớp học tiếng Anh với người nước ngoài.

- Chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện chương trình; xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Nâng cao chất lượng dạy học đại trà. Tăng cường phát hiện, tuyển chọn và bồi dưỡng HSG.

### **2.3. Người phụ trách/thực hiện**

- Hiệu trưởng chịu trách xây dựng kế hoạch, tổ chức thông qua Ban lãnh đạo, hội đồng sư phạm và chỉ đạo thực hiện.

- Phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc và hỗ trợ tổ/ nhóm/ giáo viên trong quá trình thực hiện; báo cáo, đề xuất với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Các tổ trưởng/ nhóm trưởng từng bộ môn phụ trách triển khai, tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến môn mình; kiểm tra, đôn đốc và hỗ trợ tổ viên trong quá trình thực hiện; báo cáo, đề xuất với Hiệu trưởng, Phó HT những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Giáo viên thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch đã được thông qua; kiến nghị, đề xuất những giải pháp hay, những khó khăn với Tổ trưởng/ nhóm trưởng trong quá trình thực hiện.

### **2.4. Thời gian thực hiện:** Trong năm học 2025-2026

### **2.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên nhà trường phát huy tính tự chủ, chủ động phù hợp với chức trách, nhiệm vụ để hoàn thành tốt các công việc được giao;

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học để đạt hiệu quả cao.

## **3. Nhiệm vụ 3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học**

### **3.1. Mục tiêu**

100% giáo viên chủ động, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp với các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hình thức tổ chức dạy học, đảm bảo tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

### **3.2. Giải pháp chính**

- Các Tổ/nhóm trưởng chuyên môn chỉ đạo tổ viên xây dựng Kế hoạch bài dạy (giáo án) trước khi lên lớp; chỉ phê duyệt giáo án khi bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học theo đúng quy định.

- Giáo viên khi xây dựng KHBD (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh. Xây dựng KHBD/giáo án chú trọng đến các nội dung cốt lõi để phù hợp với năng lực học sinh nhà trường (mức TB – Khá là phổ biến), đồng thời phải sẵn sàng chuyển hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả nhằm ứng phó với diễn biến tình hình dịch bệnh phức tạp hoặc các điều kiện bất lợi khác về thiên

tai (nếu xảy ra). KHBD/Giáo án chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà.....ưu tiên tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập, dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng;

- Tăng cường ứng dụng AI trong dạy học. Lựa chọn các nội dung dạy học phù hợp; hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, hoàn thành bài tập/sản phẩm theo yêu cầu qua các phần mềm dạy học; đánh giá kết quả học tập của học sinh và rút kinh nghiệm để việc học ứng dụng CNTT đạt hiệu quả tốt nhất trong khả năng có thể.

- Các tổ/nhóm chuyên môn chỉ đạo tổ viên vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học, nội dung giáo dục phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tăng cường ứng dụng CNTT trong các bài giảng.

- Các Tổ/nhóm chuyên môn tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm mỗi Giáo án; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; sử dụng tiêu chí đánh giá giờ dạy theo Công văn số 5555/SGDDT.

- Nhà trường chỉ đạo Đội TNTP Hồ Chí Minh, các ban, bộ phận tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục, thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh THCS; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa

văn hoá thế giới. Các Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Các Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh; ứng dụng các nền tảng số vào dạy học và lưu trữ hồ sơ điện tử; tập huấn cho 100% giáo viên về sử dụng các ứng dụng của AI vào quá trình công tác, soạn giáo án, giảng dạy, KTĐG.... Tiếp tục phối hợp với các đơn vị VNPT..... để tập huấn và hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ứng dụng các phần mềm mới vào quản lý, dạy học (phần mềm VNedu, ôn luyện...).

- Đối với phân môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử & Địa lý. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT- GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Các tổ/nhóm chuyên môn hỗ trợ các giáo viên có tinh thần trách nhiệm đã được Đảng ủy, UBND xã tuyển chọn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ tham gia vào cộng đồng giáo viên sáng tạo của tỉnh.

### **3.3. Người phụ trách/ thực hiện**

- Hiệu trưởng chỉ đạo chung

- Phó HT: Tham mưu, giúp việc cho HT; chỉ đạo các tổ trưởng/ nhóm trưởng/ giáo viên thực hiện hiệu quả phương pháp và hình thức dạy học.

- Tổ trưởng/ nhóm trưởng: Thực hiện KH theo chỉ đạo và yêu cầu của HT, Phó HT.

- Phó tổ trưởng: Thực hiện theo yêu cầu của Tổ trưởng, tham mưu, giúp việc cho Tổ trưởng.

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn về AI và các phần mềm quản lý, dạy học cho toàn bộ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên nhà trường.

**3.4. Thời gian thực hiện:** Cả năm học 2025-2026

**3.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- 100% KHBD (Giáo án) đáp ứng được yêu cầu về đổi mới phương pháp và hình thức dạy học.

- 100% giáo viên ứng dụng công nghệ trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và tổ chức dạy học, trong đó 30% số giáo viên ứng dụng được trí tuệ nhân tạo AI ...

**4. Nhiệm vụ 4: Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

**4.1. Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu**

**\* Mục tiêu**

- Thực hiện tốt các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy và học nhằm tạo điều kiện cho GV nắm được năng lực của HS trong lớp, sử dụng hiệu quả kết quả kiểm tra, đánh giá để từ đó có biện pháp giúp đỡ HS yếu và bồi dưỡng HS giỏi, có cơ sở thực tế để điều chỉnh và hoàn thiện quá trình dạy học;

- Giúp HS biết được khả năng học tập của mình so với mục tiêu đề ra và với yêu cầu của chương trình; tìm được nguyên nhân sai sót, từ đó điều chỉnh hoạt động của mình, phát triển kỹ năng tự đánh giá;

- Giúp cho phụ huynh học sinh biết được đúng năng lực của con để có định hướng đúng đắn, phù hợp;

- Giúp cho CBQLGD nắm được các thông tin cơ bản về thực trạng dạy và học để có sự chỉ đạo kịp thời, đúng hướng.

- Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo đúng quy định nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh:

- Thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh đúng theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở (THCS) và học sinh trung học phổ thông (THPT)

#### **\* Nhiệm vụ**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá khách quan, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh

#### **\* Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc việc đổi mới ra đề kiểm tra đánh giá học sinh theo nội dung đã được tập huấn ở từng bộ môn.

- 100% giáo viên thực hiện việc đánh giá xếp loại học sinh theo đúng quy định bám vào khung năng lực cần đạt của người học.

- 100% giáo viên thực hiện việc đánh giá xếp loại kết quả học tập của học sinh thông qua phần mềm quản lý trường học SMAS, Sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.

- Tỷ lệ kết quả rèn luyện, học tập của học sinh

+ Kết quả rèn luyện: Phần đầu học sinh đạt kết quả rèn luyện ở mức Tốt và mức Khá đạt 80 %, không có học sinh có kết quả rèn luyện Chưa đạt hoặc mắc các tệ nạn xã hội.

+ Kết quả học tập: Học sinh xếp loại kết quả học tập đạt mức Khá, Tốt: từ 80% trở lên, trong đó mức Tốt: 40% trở lên. Có 10% học sinh trở lên đạt danh hiệu Học sinh Xuất sắc, có 50% học sinh trở lên đạt danh hiệu Học sinh Giỏi. Khối 9 có 100% học sinh được xét và công nhận tốt nghiệp tốt nghiệp. 70 - 75% học sinh đỗ vào các trường THPT công lập.

+ Tỷ lệ HS lên lớp thẳng đối với khối 6, 7, 8 : Trước thi lại 99,5%, lên lớp sau thi lại đạt 99,5 đến 100%.

## **4.2. Giải pháp chính**

### **a. Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định**

- Thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh đúng theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở (THCS) và học sinh trung học phổ thông (THPT).

- Yêu cầu giáo viên căn cứ yêu cầu cần đạt của CT GDPT 2018 để kiểm tra đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh đánh giá đúng trình độ học sinh với thái độ khách quan, công minh và hướng dẫn học sinh tự đánh giá năng lực của mình.

- Tạo điều kiện cho tất cả cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về kỹ năng ra đề, soạn đáp án và chấm bài, kiểm tra bằng hình thức tự luận, trắc nghiệm bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình theo đúng quy định; từ đó bảo đảm dạy học sát đối tượng học sinh, khuyến khích tư duy độc lập, sáng tạo.

- Thường xuyên kiểm tra và duyệt việc ra đề kiểm tra của giáo viên phù hợp với từng lớp, từng đối tượng học sinh nhưng phải đảm bảo theo quy định đối với từng bộ môn. Kiểm tra việc lấy điểm định kỳ, có góp ý về chế độ cho điểm của giáo viên, đánh giá vào thành tích thi đua. Cán bộ quản lý nhà trường kết hợp cùng các TTCM kiểm tra việc chấm bài của giáo viên để tránh tình trạng nâng điểm, sửa điểm, chấm sai biểu điểm.

- Khuyến khích giáo viên nghiên cứu trao đổi sáng kiến về đổi mới kiểm tra đánh giá. Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra đánh giá, kết hợp một cách hợp lý

hình thức tự luận và hình thức trắc nghiệm khách quan trong kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh trong quá trình học...

- Quản lý điểm kiểm tra định kỳ bằng phần mềm SMAS: Toàn trường sử dụng việc vào điểm trên hệ thống điện tử; chỉ sử dụng sổ điểm cá nhân bản cứng, giáo viên vào điểm định kỳ đúng thời gian thống nhất của nhà trường. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, triển khai học bạ số ở tất cả các khối lớp để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục. Sử dụng Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học), Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (của giáo viên), .... theo mẫu quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BGDĐT ngày 20/7/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

- Tại kế hoạch môn học, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình.

#### **b. Đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT**

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kỳ (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, bản đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận nộp về Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn khi có thông báo và được kiểm tra đánh giá tập trung. Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá theo cấu trúc của chương trình GDPT 2018. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Bộ phận chuyên môn chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm kiểm tra và nhận xét, đánh giá học sinh.

- Giáo viên đánh giá theo phát triển phẩm chất, năng lực học sinh qua mỗi tiết học và bài kiểm tra đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng, xác định đúng mức độ

phẩm chất, năng lực đạt được của học sinh; đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình. Sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh để điều chỉnh quá trình dạy học, phương pháp dạy học, đánh giá giáo viên, đánh giá việc đổi mới phương pháp, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

- Các tổ, nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên chủ động trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên học sinh. Chú trọng đánh giá quá trình học tập của học sinh; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua báo cáo kết quả dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành. Tăng cường giao nhiệm vụ cho học sinh, học sinh làm việc theo nhóm, theo dự án, giáo viên theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ và đánh giá quá trình học tập, nghiên cứu của học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn; tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra, đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn

- Đối với môn Lịch sử & Địa lý, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, địa lý (nhất là các vấn đề /nội dung mới do sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp từ 01/7/2025) hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ một cách máy móc.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải đảm bảo yêu cầu về tính trung thực,

khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Có kế hoạch kiểm tra, lựa chọn, phân hoá đối tượng học sinh với từng mục tiêu khác nhau (Học sinh chưa đạt, HSG, ôn thi tuyển sinh vào THPT, tham gia các kỳ thi, cuộc thi khác...), từ đó chủ động xây dựng nội dung, sắp xếp thời gian dạy học, ôn luyện theo từng giai đoạn.

- Học sinh tích cực, chủ động trong làm bài, giáo viên tích cực chấm, chữa, rút kinh nghiệm cho học sinh sau mỗi bài kiểm tra.

- Nhà trường tăng cường tổ chức các lần khảo sát học sinh giỏi, học sinh khối 9. Sau mỗi lần khảo sát có đánh giá, rút kinh nghiệm, khen thưởng cho học sinh tiến bộ và đạt kết quả cao. Đặc biệt chú ý khâu ra đề khảo sát chọn HSG để thực sự có chất lượng. Các nhóm bộ môn cần có sự trao đổi đề, tham khảo ngân hàng đề của các trường THCS trong tỉnh đã được Sở Giáo dục và Đào tạo giới thiệu.

- Các kỳ khảo sát chất lượng theo đề của Sở GD&ĐT: Các Tổ/nhóm chuyên môn căn cứ kết quả khảo sát theo đề của Sở, nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm, đặc biệt là các môn có kết quả thấp. Ngay đầu năm học, các lớp phân loại đối tượng học sinh, tổ/nhóm chuyên môn có kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo cho phù hợp, đạt kết quả.

### **c. Xây dựng và sử dụng hiệu quả học liệu điện tử, ngân hàng đề trực tuyến**

- Các tổ/nhóm chuyên môn biên soạn đề kiểm tra các kỳ, xây dựng và sử dụng ngân hàng đề phục vụ việc ôn tập cho học sinh; cho học sinh làm các đề do Sở GD&ĐT xây dựng thông qua các đợt tập huấn. Có sự trao đổi giữa các thành viên trong tổ, nhóm chuyên môn trong quá trình biên soạn câu hỏi, đề kiểm tra để nâng cao trách nhiệm của mỗi giáo viên, tạo cơ hội học hỏi lẫn nhau, tự bồi dưỡng cho nhau, phát huy trí tuệ tập thể.

- Hằng tuần, giáo viên giao bài và khuyến khích học sinh vào làm bài kiểm tra hoặc thi trực tuyến. Theo dõi, đánh giá và khen thưởng kịp thời; rút kinh nghiệm để vận dụng một cách hiệu quả hình thức thi, kiểm tra trực tuyến.

#### **d. Tổ chức kiểm tra tập trung, thi thử các môn học theo quy định**

- Nhà trường dự kiến các môn kiểm tra định kì tập trung: 04 kỳ
- + Giữa kỳ I: Khoảng tuần 8 (27/10-31/10/2025)
- + Cuối kỳ I: Khoảng tuần 16-17 (22/12-26/12/2025)
- + Giữa kỳ II: Khoảng tuần 8 HK II (16/03-20/03/2026)
- + Cuối kỳ II: Đối với lớp 9: Khoảng tuần 29-30 (20/4 -24/4/2026)  
Đối với lớp 6,7,8: Khoảng tuần 33-34 (04/5 – 08/5/2026)
- Thi thử tuyển sinh vào lớp 10: 02 lần
- + Lần 1: Tuần 1 tháng 5/2026
- + Lần 2: Tuần 4 tháng 5/2026

#### **4.3. Người phụ trách/thực hiện**

- Chỉ đạo đổi mới, tổ chức kiểm tra đánh giá cấp trường: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

- Xây dựng ma trận, bản đặc tả. đề kiểm tra định kỳ: Tổ/nhóm chuyên môn.
- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: Giáo viên

#### **4.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2025-2026**

#### **4.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- Kết quả kiểm tra, khảo sát theo đề của Sở GD&ĐT đạt kết quả trên trung bình của Sở, xếp loại từ **200-250** trường THCS toàn tỉnh.
- Đánh giá kết quả rèn luyện, học tập; xếp loại học sinh theo mục tiêu đặt ra.
- Các đề kiểm tra bảo đảm chất lượng theo quy định.

- 100% các môn học/hoạt động giáo dục được các nhóm bộ môn xây dựng đề cương, hệ thống câu hỏi ôn tập phù hợp với các đối tượng học sinh.

- 100% các tổ/nhóm chuyên môn, bộ môn xây dựng bộ tiêu chí đánh giá năng lực học sinh theo bài học, chủ đề; 100% các tổ bộ môn xây dựng hệ thống đề bài kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở từng bài học, từng chủ đề học tập thường xuyên và định kỳ.

- Tổ chức kiểm tra, khảo sát theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Thi thử tuyển sinh vào THPT của HS khối 9 ít nhất 02 lần/ năm: Dự kiến thời gian: Tuần 1 và tuần 4 tháng 5/2026

## **5. Nhiệm vụ 5: Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn**

**5.1: Mục tiêu:** 100% tổ sinh hoạt chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo quy định; sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học có hiệu quả.

### **\* Mục tiêu**

- Giữ vững và phát huy chất lượng giáo dục của nhà trường;

- Bồi dưỡng à nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên.

- Tham gia đầy đủ có hiệu quả các đợt sinh hoạt chuyên môn do ngành tổ chức.

- 100% GV tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn. Tích cực đổi mới phương pháp, hình thức sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

### **\* Nhiệm vụ**

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch với nội dung, hình thức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn chi tiết, hiệu quả, thiết thực giúp giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng tốt với yêu cầu đổi mới.

- Chủ động, sáng tạo trong việc xây dựng phương án dạy học nếu có vấn đề về dịch bệnh, thiên tai diễn biến phức tạp.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện KHGD môn học, triển khai các hình thức, phương pháp dạy học đa dạng, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất năng lực.

- Thực hiện tốt các buổi sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và nghiên cứu bài học, tổ Khoa học tự nhiên lưu ý mỗi kỳ tổ chức một tiết sinh hoạt chuyên môn với các chủ đề STEM. STEAM.

#### **\* Chỉ tiêu**

- 100% GV tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn do các tổ chuyên môn và các cấp tổ chức. Tích cực đổi mới phương pháp, hình thức sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn. Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và nghiên cứu bài học và các tiết sinh hoạt chuyên môn với các chủ đề STEM (tổ KHTN).

- 100% các tổ chuyên môn thực hiện việc đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ nhóm có hiệu quả, tránh hình thức.

### **5.2. Giải pháp chính**

- BGH tăng cường chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn đổi mới, sáng tạo hình thức, nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn. Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo quy định là 2 lần/ tháng) và tổ chức sinh hoạt đột xuất khi hiệu trưởng/ Phó HT yêu cầu. Tập trung thảo luận các chuyên đề, nội dung khó của môn học hoặc những phương pháp dạy học, cách thức tổ chức dạy học hiệu quả cho các nội dung đó.

- Tổ trưởng chuyên môn chủ động tổ chức các cuộc hội thảo chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách xác định mục tiêu bài học, đổi mới cách học của học sinh, đổi mới cách kiểm tra, đánh giá, kiến thức chuyên môn, nguồn học liệu, CT GDPT 2018, triển khai viết sáng kiến kinh nghiệm, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, giảng dạy STEM.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn thống nhất các nội dung, chương trình cho từng đối tượng học sinh trong mỗi tuần, đánh giá, góp ý xây dựng, rút kinh nghiệm nâng cao chất lượng giảng dạy, bài dạy. Từ đó, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu theo kế hoạch của nhà trường; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tại chỗ, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; đáp

ứng việc triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Các buổi sinh hoạt chuyên môn dành thời lượng tối đa để trao đổi về chuyên môn, các bài học các chủ đề, phương pháp giảng dạy...; hạn chế các nội dung hành chính (có thể triển khai bằng văn bản đối với các nội dung hành chính, dành thời lượng trao đổi trực tiếp cho các nội dung chuyên môn). Các nội dung sinh hoạt, thảo luận phải được thể hiện đầy đủ, rõ ràng bằng biên bản, kể cả nội dung bồi dưỡng đồng nghiệp, các ý kiến chỉ đạo của BGH (khi có BGH sinh hoạt cùng).

- Tăng cường tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014); sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học bảo đảm 04 bước theo quy định. Chỉ đạo tổ Khoa học tự nhiên mỗi kỳ tổ chức ít nhất một tiết sinh hoạt chuyên môn với các chủ đề STEM.

- Ứng dụng CNTT trong sinh hoạt chuyên môn. Khuyến khích các tổ nhóm trao đổi, sinh hoạt trực tuyến, trao đổi trên nhóm Zalo trước về những nội dung cần thảo luận

- Trước mỗi buổi sinh hoạt chuyên môn, các tổ/nhóm chuyên môn xác định các nhiệm vụ trọng tâm và phân công cá nhân, nhóm phụ trách theo các mảng, các chuyên đề: Chuyên đề ôn thi tuyển sinh vào 10, bồi dưỡng học sinh giỏi, KHBD (Giáo án) hằng ngày, dạy học theo chủ đề tích hợp; dạy Toán và môn khoa học bằng tiếng Anh; sinh hoạt câu lạc bộ Tiếng Anh; sử dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học, sử dụng hệ thống âm thanh... Xác định thời điểm cần hoàn thành, tiến hành thảo luận, phản biện, xin ý kiến chuyên gia về các vấn đề đã trao đổi. Hoàn thiện các sản phẩm tạo thành kho dữ liệu dùng chung.

- Nhà trường chủ động đề nghị sự giúp đỡ của Hội đồng chuyên môn của Sở GD&ĐT hoặc sự trợ giúp từ các trường THCS có đội ngũ có trình độ chuyên môn cao, có sức lan tỏa để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Ngay từ đầu năm học, giao nhiệm vụ cho các tổ chuyên môn phân công giáo viên ở từng nhiệm vụ cụ thể, đưa vào các tiêu chí thi đua CBGV để tính thi đua năm học; có những hình thức khen thưởng kịp thời, động viên, khích lệ GV làm việc.

- Nhà trường tổ chức các đợt thi đua, hội thảo, hội thi giáo viên giỏi, thi thiết kế các giờ dạy có sử dụng các phần mềm, các ứng dụng tạo hiệu quả giờ dạy, nâng cao tinh thần trách nhiệm và nâng cao chuyên môn của GV nhất là các dịp 20-10, 20-11, 8-3, 26-3, 19-5;

- Mỗi tổ chuyên môn đăng ký tổ chức ít nhất 4 chuyên đề /năm học trong đó tổ Toán – Tin; tổ Thực nghiệm lưu ý mỗi kỳ tổ chức ít nhất 01 tiết sinh hoạt chuyên môn với các chủ đề STEM.

**\* Tổ KHXH đăng ký chuyên đề**

TT	Tên chuyên đề	Thời gian thực hiện	GV thực hiện	Tổ/ Nhóm trưởng
<b>Học kỳ I</b>				
1	SHCM theo hướng nghiên cứu bài học Ngữ Văn 9 (Phân tích một đoạn trích tác phẩm văn học)	Tháng 10		
2	Sinh hoạt Chuyên đề dạy học Ngữ Văn 7 (Thực hành tiếng Việt)	Tháng 11		
<b>Học kỳ II</b>				
3	SHCM theo hướng nghiên cứu bài học Ngữ Văn 8 (Giới thiệu về một cuốn sách )	Tháng 2		
4	SHCM Chuyên đề dạy học Môn LS& ĐL 6 (Đại Việt thời Trần )	Tháng 3		

**\* Tổ KHTN - Nhóm Toán đăng ký chuyên đề**

STT	Tên chuyên đề	Thời gian thực hiện	GV thực hiện	Nhóm trưởng
<b>Học kỳ I</b>				

1	<b>Chuyên đề NCBH dạy Steam:</b> "Hình có tâm đối xứng"	Tháng 10		
2	<b>Chuyên đề :</b> "Hệ phương trình"	Tháng 11		
<b>Học kì II</b>				
3	<b>Chuyên đề:</b> “Tam giác cân”	Tháng 2		
4	<b>Chuyên đề NCBH:</b> "Phương trình bậc nhất một ẩn "	Tháng 3		

**\* Nhóm Ngoại ngữ đăng ký chuyên đề**

STT	Tên chuyên đề	Thời gian thực hiện	GV thực hiện	Nhóm trưởng
<b>Học kỳ I</b>				
1	So sánh kép	Tuần 8		Vũ Đình Biên
2	Duy trì hứng thú học tập, phát triển từ vựng của học sinh qua các trò chơiwngoon ngữ trong tiết học A closer look 1 Tiếng Anh 6	Tuần 11		Vũ Đình Biên
<b>Học kì II</b>				
3	Câu giao tiếp trong tiết học Communication Tiếng Anh 8	Tuần 22		Vũ Đình Biên
4	Phát triển năng lực giao tiếp cho học sinh qua tiết dạy Communication Tiếng Anh 7	Tuần 25		Vũ Đình Biên

**\* Nhóm môn KHTN đăng ký chuyên đề**

STT	Tên chuyên đề	Thời gian thực hiện	GV thực hiện	Nhóm trưởng
<b>Học kỳ I</b>				
1	<b>Chuyên đề:</b>	Tháng 11		
2	<b>Chuyên đề:</b>	Tháng 11		
<b>Học kỳ II</b>				
3	<b>Chuyên đề:</b>	Tháng 1		
4	<b>Chuyên đề:</b>	Tháng 3		

### **5.3. Người phụ trách/thực hiện**

Tổ trưởng chuyên môn chủ trì sinh hoạt chuyên môn

**5.4. Thời gian thực hiện:** Cả năm học 2025-2026

### **5.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- 100% giáo viên trong các tổ/nhóm chuyên môn tham gia đầy đủ, nghiêm túc, tương tác hiệu quả trong các tiết sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. 100% giáo viên được tham gia các buổi báo cáo chuyên đề trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, ghi chép, lĩnh hội đầy đủ, đúc rút cho bản thân các nội dung bồi dưỡng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ; 100% giáo viên được tham gia đầy đủ các buổi tập huấn chuyên môn của các cấp tổ chức.

- 100% các tổ/ nhóm chuyên môn có các chuyên đề, tổ chức các tiết dạy đổi mới. Ứng dụng các phần mềm, trí tuệ nhân tạo trong thiết kế bài giảng đạt hiệu quả. Mỗi giáo viên xây dựng 01 tiết dạy, bài giảng có chất lượng để các thành viên trong tổ tham gia dự giờ, rút kinh nghiệm, hoàn thiện bài dạy, tạo thành kho tư liệu bài dạy có chất lượng sử dụng chung. Yêu cầu đối với việc thực hiện chuyên đề/chủ đề/tiết dạy phải đúng quy trình 04 bước: Hợp phân công, tiến hành thảo luận trong tổ/nhóm, thực hiện, rút kinh nghiệm..

- Biên bản họp tổ bảo đảm đúng thể thức theo ND 30/2020, phải ghi chép đầy đủ, rõ ràng các nội dung thảo luận về chuyên môn, bồi dưỡng GV,... tập trung chủ yếu, sâu sắc về công tác chuyên môn.

## **6. Nhiệm vụ 6: Tham gia tích cực, hiệu quả các kỳ thi, cuộc thi dành cho học sinh**

### **6.1. Mục tiêu**

- Giữ vững, phát huy những thành tích đã đạt được từ các cuộc thi, hội thi mà học sinh nhà trường đã tham gia: Thành tích thi Học sinh giỏi cấp tỉnh và các trường THPT công lập; thi Hùng biện tiếng Anh, giải toán và những môn Khoa học bằng Tiếng Anh khi có hướng dẫn.

- Phát hiện, lựa chọn, bồi dưỡng những học sinh có năng lực tham gia vào các đội tuyển học sinh giỏi văn hoá những môn học mà lần đầu tiên nhà trường thành lập đội tuyển. Phần đầu có 01-02 học sinh có giải thi HSG tỉnh.

- Nhằm bồi dưỡng, nâng cao kiến thức cho học sinh giỏi, phát huy tinh thần sáng tạo, tự học tự rèn luyện của học sinh. Phát huy vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên trong nhà trường trong việc phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, nâng cao chất lượng mũi nhọn.

### **6.2. Giải pháp chính**

Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kỳ thi thử; tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT và Bộ GD&ĐT

#### **a. Đối với Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm 2026**

- Mục tiêu: Đạt chất lượng cao trong kỳ thi vào các trường THPT công lập khác và tạo được niềm tin của phụ huynh HS vào chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Phân công những giáo viên có kinh nghiệm, có trách nhiệm, có chuyên môn vững chắc dạy lớp 9. Tổ chức cho giáo viên dạy các môn thi vào lớp 10 THPT thảo luận để đánh giá những ưu điểm, tồn tại, nguyên nhân của những tồn tại trong công tác ôn tập thi vào lớp 10 THPT năm học trước và bàn các biện pháp để duy trì và nâng cao chất lượng ôn tập vào lớp 10 THPT năm học tiếp theo ngay từ đầu năm học.

- Ban giám hiệu chỉ đạo sát sao việc ôn tập cho học sinh thi vào các trường THPT thực hiện nghiêm túc theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng

Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm, chỉ đạo những giáo viên dạy lớp 9 lựa chọn nội dung, áp dụng các phương pháp ôn tập phù hợp với các đối tượng học sinh:

- + Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch ôn tập cụ thể sát với điều kiện của nhà trường và trình độ thực tế của học sinh, theo dõi và điều chỉnh kế hoạch theo từng giai đoạn để phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- + Bồi dưỡng đúng đối tượng học sinh, tập trung củng cố kiến thức đảm bảo được kiến thức trọng tâm, giúp học sinh củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng cơ bản, hệ thống, chắc chắn kiến thức, chuẩn bị tốt các điều kiện để học sinh tham gia thi tuyển sinh vào các trường THPT công lập.

- + Dạy cho học sinh phương pháp học tập, rèn luyện các kỹ năng trình bày bài, sử dụng sách giáo khoa, sách tham khảo.

- + Củng cố kiến thức cho học sinh lớp 9 để các em có đủ khả năng, tự tin; chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027.

- + Quan tâm nâng cao chất lượng học sinh khá giỏi và đặc biệt chú trọng phụ đạo cho những học sinh Chưa Đạt.

- Kiểm tra đánh giá phân loại học lực học sinh để dạy cho sát đối tượng. Thường xuyên chấm chữa bài cho học sinh, sau đó rút kinh nghiệm và góp ý cho những em có bài làm không tốt. Kiểm tra vở ghi của học sinh, theo dõi hiệu quả việc học thêm của học sinh.

- Giao cho giáo viên chủ nhiệm lớp và giáo viên giảng dạy bộ môn khối lớp 9 giúp đỡ, định hướng, phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS dự thi vào THPT.

- Ngay từ đầu năm học nhà trường cho học sinh khối lớp 9 tìm hiểu và nắm được nhiệm vụ của học sinh cuối cấp, tìm hiểu quy chế xét TN, quy chế thi tuyển sinh vào các trường THPT.

- Tổ chức ít nhất 02 lần thi thử cho học sinh để các em được làm quen với các dạng đề đồng thời phân loại học sinh và có biện pháp khắc phục từ đó phân luồng, tư vấn cho học sinh thi vào các trường THPT.

- Động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể lớp, các thầy cô giáo có kết quả giảng dạy tốt trong các kỳ kiểm tra lớp 9 và thi tuyển sinh vào các trường THPT.

- Việc ôn tập tuyển sinh của học sinh theo tinh thần tự nguyện, HS có nhu cầu học ôn tập tuyển sinh phải nộp đơn có sự đồng ý của phụ huynh học sinh cho nhà trường. Phối hợp chặt chẽ các bộ phận trong nhà trường và CMHS: GVCN, giáo viên dạy, CMHS, BGH thường xuyên chia sẻ, trao đổi để có các biện pháp kịp thời cho từng đối tượng học sinh, cho từng nhóm, lớp, đảm bảo mọi học sinh đều được quan tâm, được động viên, thúc đẩy.

## **b. Đối với kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh**

\* Đối với các môn văn hoá

- Thực hiện theo hướng dẫn KH12 ngày 14/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình Kế hoạch Tổ chức các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2025-2026;

- Tổ chức phát hiện, lựa chọn, bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi theo đúng quy định của Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT quy định về dạy thêm, học thêm:

+ Các tổ chuyên môn tiến hành tuyển chọn các em có năng khiếu và thành lập đội tuyển chuẩn bị bồi dưỡng để tham dự kỳ thi học sinh giỏi tỉnh. Việc tuyển chọn đội tuyển cần quan tâm cả đến các học sinh giỏi lớp dưới (khối 6,7,8) để đảm bảo tính kế thừa lâu dài.

+ Hội đồng chuyên môn, giáo viên tham gia dạy bồi dưỡng HSG xây dựng các tiêu chí lựa chọn học sinh giỏi cụ thể, rõ ràng

+ Xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, triển khai, hướng dẫn trước hội đồng sư phạm của nhà trường. Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong bảng phân công chuyên môn của các tổ chuyên môn.

+ Giáo viên bồi dưỡng HSG có kế hoạch về chương trình dạy, nội dung dạy và kế hoạch kiểm tra, chọn lọc đội tuyển của bộ môn này. Khi có sự điều chỉnh về nội dung, chương trình, số lượng học sinh tham gia cần báo cho HT/ Phó HT/ Tổ trưởng.

\* Đối với các môn TDTT: Trên cơ sở kết quả thi HSG thể dục thể thao năm học 2024-2025, qua quá trình giảng dạy và thu thập thông tin học sinh, nhà trường chỉ đạo giáo viên Giáo dục thể chất tuyển chọn những học sinh có năng khiếu, thành lập đội tuyển TDTT với các nội dung thi đấu theo yêu cầu. Tổ chức luyện tập

nghiêm túc theo kế hoạch từng giai đoạn, kiên trì, quyết tâm trong rèn luyện, nâng cao thể lực, phát triển năng lực của học sinh theo sở trường, năng khiếu.

+ Tổ trưởng có kế hoạch theo dõi, giám sát việc bồi dưỡng học sinh giỏi ở các tổ, nhóm, có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, thi thử nhằm nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi. Hàng tháng báo cáo Hiệu trưởng các vấn đề liên quan.

### **c. Đối với cuộc thi, hội thi về tiếng Anh**

- Nhà trường chỉ đạo sát sao, quan tâm hơn nữa đến chất lượng các cuộc thi có liên quan đến bộ môn tiếng Anh nhằm tăng cường năng lực ngoại ngữ cho học sinh.: HBTA, các môn KH bằng tiếng Anh.

- Để chuẩn bị cho cuộc thi, hội thi về tiếng Anh nhà trường phát động học sinh toàn trường tham gia các đợt thi từ hè và đầu năm học được tổ chức trên Internet. Vào đầu năm học căn cứ vào kết quả thi trên Internet và kết quả kiểm tra khảo sát trực tiếp tại nhà trường, ban chuyên môn thành lập các đội tuyển, sau đó bồi dưỡng để tham gia cấp tỉnh như cuộc thi Thi Hùng biện tiếng Anh, thi IOE, thi giải Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh: thi HBTA... Ban chuyên môn tổ chức lựa chọn và huấn luyện cho các em học sinh có kết quả tốt tham gia Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh. Tuyên truyền và khuyến khích các em học sinh ôn luyện và tham gia các kỳ thi thi IOE, thi Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh....

- Nhóm trưởng chuyên môn, giáo viên được phân công phụ trách bồi dưỡng học sinh giỏi cần xây dựng kế hoạch cụ thể, lập danh sách, số lượng học sinh tham gia gửi về bộ phận chuyên môn .

- Chú trọng hơn nữa đến chất lượng các cuộc thi có liên quan đến bộ môn tiếng Anh nhằm tăng cường năng lực ngoại ngữ cho học sinh.: HBTA, các môn KH bằng tiếng Anh.

### **d. Đối với cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học và ngày hội STEM**

- Nhà trường xác định việc nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM vào trong quá trình học tập, lồng ghép vào trong các môn học, gắn việc học lý thuyết với thực hành, giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất ...

- Thực hiện triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn tại công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ, và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tại.

- Trong mỗi kỳ học tổ khoa học tự nhiên lựa chọn ít nhất 01 chủ đề STEM phù hợp và có tiết dạy STEM, hướng dẫn học sinh tham gia vào hoạt động giáo dục STEM.

- Phân công nhiệm vụ cho Tổ khoa học tự nhiên hướng dẫn học sinh nghiên cứu, làm các sản phẩm khoa học kỹ thuật, sáng tạo thanh thiếu niên, sản phẩm Stem nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh và để tham gia các cuộc thi.

- Nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giáo viên triển khai dạy học STEM.

- Động viên, khuyến khích học sinh tìm tòi, sáng tạo trên cơ sở quan sát, tìm hiểu thực tế, vận dụng kiến thức vào đời sống, phát hiện những lĩnh vực, những đề tài có tính ứng dụng cao; từ đó phát triển thành sản phẩm KHKT.

**đ. Các kỳ thi, cuộc thi khác:** Thực hiện theo hướng dẫn

### **6.3. Người phụ trách/ thực hiện**

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch các kỳ thi, cuộc thi, tổ chức kiểm tra đánh giá cấp trường: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng nhà trường.

- Triển khai thực hiện, chịu trách nhiệm về các lĩnh vực, môn học: Tổ chuyên môn. Đối với cuộc thi, hội thi về tiếng Anh; các hoạt động giáo dục liên quan đến Tiếng Anh giao nhóm tiếng Anh chịu trách nhiệm. Đối với cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học và ngày hội STEM: Giao tổ Khoa học tự nhiên chịu trách nhiệm.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên

**6.4. Thời gian thực hiện:** Trong năm học 2025-2026

### **6.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- Giải HSG cấp tỉnh: có từ 01-02 HS đạt giải cấp Tỉnh

- Kết quả các cuộc thi, hội thi: Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi phấn đấu đạt giải cao.

- Kết quả thi tuyển sinh lớp 10 THPT đạt 70 -75% đỗ vào các trường THPT công lập.

## **7. Nhiệm vụ 7: Tham gia hoạt động cụm trường và các cuộc thi, hội thi chuyên môn dành cho giáo viên**

### **7.1. Mục tiêu**

- Cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng, học hỏi; được chia sẻ nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực lãnh đạo, quản lý, dạy học và giáo dục thông qua các hoạt động cụm trường, qua Hội thi Giáo viên dạy giỏi các cấp và phong trào viết, vận dụng sáng kiến.

- Thúc đẩy phong trào thi đua dạy và học trong nhà trường;

- Tạo sự gắn kết giữa các cụm trường trong việc học hỏi, giúp đỡ lẫn nhau.

- Tham gia các hội thi cho HS như: Thi KHKT, STEM, Ý tưởng khởi nghiệp, thi “giai điệu tuổi hồng”, thi phát triển năng lực phẩm chất học sinh THCS,....

- Tham gia đầy đủ và có hiệu quả các hội thi khác như soạn giảng giáo án E-Learning, thiết bị dạy học số...

### **\* Chỉ tiêu**

Tham gia đầy đủ các hội thi chuyên môn và các hoạt động chuyên môn theo cụm trường đều đạt giải.

### **7.2. Các giải pháp chính**

#### **a. Hoạt động cụm trường**

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo các hội thi, cuộc thi do cấp trên tổ chức. Hình thành các đội tuyển, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng.

- Tham gia hoạt động cụm trường trong và ngoài xã để nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi, các nội dung mà cụm trường tổ chức. Học hỏi, lan toả những ý tưởng hay, những cách làm tốt, hiệu quả trong việc thực hiện các mục tiêu giáo dục.

- Đối với mỗi cuộc thi nhà trường đều tổ chức hội thảo, bồi dưỡng, trao đổi chuyên môn để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ..tạo điều kiện cho các đồng chí giáo viên tham gia đạt kết quả tốt nhất, đặc biệt đối với các cuộc thi của cấp trên tổ chức, các cuộc thi vượt quá phạm vi nhà trường thì tổ/nhóm chuyên môn có trách nhiệm giúp đỡ, trao đổi, phân công cụ thể từng GV giúp đỡ, hỗ trợ để giáo viên dự thi tự tin nhất đạt kết quả tốt nhất.

- Thực hiện hoạt động cụm trường theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT(nếu có)

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động cụm trường trên cơ sở bám sát các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Ninh Bình và đặc thù của xã Vạn Thắng. Tập trung vào các hoạt động chuyên môn như: Hội thảo, hội thi giáo viên giỏi, sinh hoạt chuyên môn về các nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức các hoạt động giao lưu VHVN, các hoạt động khác....

### **b. Hội thi Giáo viên dạy giỏi các cấp**

- Thực hiện đúng theo thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

+ Cấp trường: Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường chia làm 2 đợt (Đợt 1 từ 15/10/2025 và kết thúc vào 14/11/2025 khối 6;9; đợt 2 từ 16/2/2026 và kết thúc vào 20/3/2026 khối 7;8)

+ Cấp cụm và cấp tỉnh: Tham gia thi GVDG cấp cụm (nếu có) đảm bảo đủ các môn theo kế hoạch của cụm trường; tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện cho GV tham gia thi GVG cấp thành, cấp tỉnh nếu được lựa chọn (nếu có).

- Nhà trường tổ chức tập huấn bồi dưỡng và mời các đồng chí giáo viên có trình độ chuyên môn cao từ các trường bạn tập huấn cho GV về phương pháp, kỹ thuật dạy học, nghiệp vụ sư phạm...

- Sau khi chọn GV tham gia các kỳ thi cấp cụm và cấp tỉnh, GV được chọn cử phải chủ động chuẩn bị tốt để tham dự kỳ thi; tổ/nhóm chuyên môn có trách nhiệm giúp đỡ, bồi dưỡng thường xuyên cho GV được chọn cử. Yêu cầu phân công cụ thể từng GV giúp đỡ, hỗ trợ GV tham dự thi GVG cấp tỉnh (về PPDH, về CNTT, thiết kế ý tưởng...)

### **c. Phong trào viết và vận dụng SKKN**

- Để khích lệ tinh thần học hỏi, khích lệ sự sáng tạo trong dạy và học, chia sẻ các kinh nghiệm, sáng kiến hay tới đồng nghiệp nhằm đạt hiệu quả cao trong công tác giáo dục, nâng cao chất lượng, phát triển toàn diện nhà trường. Nhà trường Phát động phong trào viết Sáng kiến kinh nghiệm đến toàn thể cán bộ giáo viên, công nhân viên trong nhà trường, giao nhiệm vụ cho tổ chuyên môn động viên cán bộ, giáo viên từ những những kinh nghiệm đúc kết được, từ những ý tưởng hay, những

cách làm hiệu quả tham gia viết sáng kiến để áp dụng nâng cao chất lượng, phát triển nhà trường.

- Lan tỏa sự sáng tạo, khơi dậy trí tuệ tập thể. Khen thưởng các ý tưởng tốt mang lại hiệu quả giáo dục thiết thực cho nhà trường.

- Thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, phong trào viết và vận dụng sáng kiến được nhà trường phát động rộng rãi trong CB, GV nhằm khích lệ tinh thần học hỏi, khích lệ sự sáng tạo trong dạy và học, chia sẻ các kinh nghiệm, sáng kiến hay tới đồng nghiệp, lựa chọn sáng kiến có chất lượng dự thi cấp cấp tỉnh. Mỗi tổ Chuyên môn xây dựng ít nhất 02 sáng kiến dự thi cấp trường, để lựa chọn tham gia thi trong ngành giáo dục tỉnh Ninh Bình và cấp tỉnh (nếu có), phân đầu có từ 03 đến 05 SK đạt cấp ngành, 01 đến 02 SK cấp tỉnh.

- Phát động phong trào thi đua trong toàn thể CB, GV tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm. Đưa nội dung viết sáng kiến kinh nghiệm dự thi trong tiêu chí thi đua giữa các tổ, giữa các giáo viên để tạo nên phong trào thi đua tích cực. Gắn việc viết SKKN với việc xây dựng các nhân tố điển hình của TĐKT

### **7.3. Người thực hiện/phụ trách**

- Hiệu trưởng phụ trách chung.
- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng chỉ đạo, đôn đốc, giám sát và hỗ trợ các tổ/ nhóm thực hiện .
- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng chuyên môn.
- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên

**1.7.4. Thời gian thực hiện:** Trong năm học 2025-2026

#### **1.7.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- Chỉ tiêu thi giáo viên giỏi cấp cụm: Giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp cụm đạt giải và được chọn đi thi cấp tỉnh.

- + Chỉ tiêu thi giáo viên giỏi cấp tỉnh: Có giáo viên được chọn đi thi tỉnh và đạt giải

## **8. Nhiệm vụ 8. Tổ chức dạy thêm, học thêm theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT**

### **8.1. Mục tiêu**

- Tổ chức DT-HT theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm nhằm minh bạch hóa, quản lý hiệu quả hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định của pháp luật, đáp ứng nhu cầu chính đáng của học sinh muốn phụ đạo, nâng cao kết quả học tập hoặc ôn luyện thi, góp phần phát triển phẩm chất, năng lực học sinh mà không làm ảnh hưởng đến chương trình giáo dục chung. Thông tư cũng giúp thiết lập kỷ cương, đề cao trách nhiệm dạy và học, nâng cao chất lượng thực chất của giáo dục.

### **8.2. Giải pháp chính**

- Tổ chức ôn thi tuyển sinh vào THPT: Đối với lớp 9 tổ chức dạy thêm, học thêm cho học sinh ôn thi vào THPT vào 2 buổi trong tuần sau khi đã thống nhất với phụ huynh học sinh (Dự kiến: Chiều thứ 4 và sáng thứ 7)

- Đối với lớp 6,7,8 tổ chức dạy thêm, học thêm cho học sinh có kết quả học tập học kỳ II năm học 2024-2025 và học kỳ I năm học 2025-2026 “Chưa đạt” (Dự kiến: Bồi dưỡng HSG: 6 buổi, mỗi buổi 3 tiết. Bồi dưỡng học sinh chưa đạt HKI: 03 buổi, mỗi buổi 3 tiết)

*(Tất cả học sinh tham gia học thêm đều có đơn xin học thêm, xác nhận của bố mẹ...theo đúng quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GDĐT quy định về dạy thêm, học thêm)*

### **8.3. Người thực hiện/phụ trách**

- Chỉ đạo xây dựng các kế hoạch dạy thêm, học thêm, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên

\

**8.4. Thời gian thực hiện:** Trong năm học 2025 - 2026

**8.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- 100% các lớp dạy thêm, học thêm thực hiện đúng quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục đào tạo và sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình; phòng VH-XH, UBND xã Vạn Thắng.

- Các lớp học thêm đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng (bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, ôn thi TS vào lớp 10 THPT cho học sinh lớp 9) đảm bảo đúng quy định, phù hợp đối tượng, có chất lượng, hiệu quả.

- Học sinh tham gia có tiên bộ rõ rệt về kiến thức và kỹ năng, phần đầu học sinh đỗ vào các trường THPT đạt từ 70% đến 75%.

## **9. Nhiệm vụ 9: Tích cực giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng cho học sinh, quan tâm công tác giáo dục thể chất**

### **9.1. Mục tiêu**

- Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, góp phần hình thành lối sống, nhân cách cao đẹp cho học sinh, hướng các em trở thành những con người tử tế, sống có trách nhiệm, biết thương yêu, trân trọng bản thân, gia đình, là công dân có ích cho đất nước;

- Phát triển các năng lực toàn diện cho học sinh, trang bị cho các em những kỹ năng cơ bản, cần thiết cho học sinh, giúp các em tự tin, có khả năng thích ứng với điều kiện, hoàn cảnh, môi trường khi bước vào giai đoạn THPT;

- Học sinh thực hiện tốt nội quy nhà trường, 10 điều văn minh trong giao tiếp, thực hiện tốt những quy định đối với học sinh trong Điều lệ Trường phổ thông và thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, tích cực tham gia các câu lạc bộ, các hoạt động tập thể để phát triển phẩm chất và năng lực.

- Chăm lo việc rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe cho các em thông qua các hoạt động TDTT, giáo dục thể chất.

### **9.2. Giải pháp chính**

- Tiếp tục thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh nhà trường. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc dạy học tích hợp, lồng ghép một số nội dung trong chương trình môn học bao gồm: Nội dung giáo dục về quyền con người; tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục

STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù loà; bảo tồn văn hoá dân tộc, chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyên đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học trong giai đoạn 2025-2030 và định hướng đến năm 2035: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chỉ đạo GV GDTC duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

- Nhà trường thành lập Ban giáo dục đạo đức học sinh và ban hoạt động ngoài giờ lên lớp bao gồm ban giám hiệu, tổng phụ trách, GVCN. Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động rèn đạo đức học sinh. Triển khai rèn nền nếp, kỷ cương ngay từ đầu năm học. Tổ chức cho học sinh xây dựng và học nội quy, các quy định trong nhà trường.

- Xây dựng biểu điểm đánh giá xếp loại học sinh các lớp chính xác, có thông báo kết quả thi đua từng tháng, từng học kỳ tới gia đình học sinh. Giáo viên TPT, GVCN lớp trực tuần có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá xếp loại thi đua của từng lớp trong tuần, từng phong trào trong tháng. Hàng tuần TPT Đội họp sao đỏ và các lớp trưởng vào tiết 5 ngày thứ sáu hàng tuần để rút kinh nghiệm.

- Công tác chủ nhiệm lớp: chọn các đồng chí giáo viên có kinh nghiệm, nhiệt tình làm công tác chủ nhiệm. Giáo viên chủ nhiệm kết hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh qua điện thoại, Zalo, qua dịch vụ tin nhắn...để giáo dục tư tưởng đạo đức học sinh. Trong buổi họp Phụ huynh đầu năm GVCN triển khai tới Phụ huynh về nội quy của nhà trường. Đề nghị phụ huynh phối hợp với nhà trường để giáo dục và rèn ý thức học sinh. GV chủ nhiệm lớp trực tuần phải có mặt từ 6 giờ 30 phút để hướng dẫn học sinh vệ sinh, chỉ đạo lớp trực tuần theo dõi việc thực hiện nền nếp

các lớp. Giáo viên trực tuần kết hợp với GVCN theo dõi học sinh ngay từ lúc đầu giờ tiết 1 đến khi kết thúc buổi học. Kết hợp chặt chẽ giữa 3 môi trường: Nhà trường – Gia đình – Xã hội

- Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp gắn với nội dung kiến thức của các môn học. Tạo ra nhiều mô hình hoạt động phong phú và đa dạng, tránh tình trạng hoạt động mang tính hình thức, rập khuôn.

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp như thi văn nghệ, thi cắm hoa, thi vẽ, thi báo tường trong các ngày lễ lớn như: 20/10; 20/11; 22/12; 8/3; ...tạo không khí thi đua sôi nổi trong nhà trường. Hàng tháng tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo từng chủ điểm tạo khí thế sôi nổi trong trường, học sinh yêu trường, yêu lớp, yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Mỗi kỳ tổ chức ít nhất một hoạt động lớn để thu hút học sinh tham gia: các trò chơi tập thể, trò chơi dân gian, múa hát tập thể,...Tổ chức nghiêm túc, long trọng hoạt động sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, có đầy đủ BGH GVCN và 100% giáo viên trong trường cùng toàn thể học sinh. Các thầy cô và học sinh đều tham dự. Trong tiết sinh hoạt dưới cờ GVCN lớp trực tuần nêu rõ ưu, khuyết điểm của từng lớp, tuyên dương những cá nhân có thành tích đạt được trong tuần.

- Thường xuyên kiểm tra hành chính các lớp nhằm ngăn chặn những hành vi xấu của học sinh như mang hung khí, sách, truyện không lành mạnh (đ/c Nguyễn Văn Đạt -TPT phụ trách đạo đức + các đ/c trong ban hoạt động NGLL ).

- Coi trọng giáo dục về trật tự an toàn, tuyên truyền, áp dụng mọi biện pháp phòng chống ma túy, các tệ nạn xã hội ...Nhà trường, cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên, phụ huynh và học sinh ký cam kết với Công an xã về chấp hành pháp luật và thực hiện an toàn giao thông, tổ chức tốt các buổi kí cam kết Phòng chống ma túy HIV-AIDS. Chú trọng rèn kỹ năng sống, kỹ năng tự học, tự lập cho HS. Đẩy mạnh giáo dục bảo vệ môi trường, bảo vệ chủ quyền biển đảo, giáo dục quốc phòng an ninh và hoạt động văn hóa thể dục thể thao.

- Công tác chữ thập đỏ: Củng cố đội chữ thập đỏ, tổ chức tốt quỹ “*Học sinh nghèo vượt khó*” nhằm giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn đã cố gắng vươn lên trong học tập.

- Cử GV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, chuyên đề, hội thảo do cấp trên tổ chức. Thường xuyên triển khai các nội dung về kỹ năng sống trong HĐSP và trong HS (dưới cờ, sinh hoạt lớp,...) dưới hình thức chuyên đề, thảo luận, sinh hoạt tập thể, tuyên truyền...Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh thông qua các phương pháp: dự án, thảo luận nhóm, động não, đóng vai, nghiên cứu tình huống, trò chơi... Phối hợp với trung tâm dạy Kỹ năng sống có thẩm quyền, đảm bảo tính pháp lý tổ chức dạy kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức cho học sinh những sân chơi bổ ích nhằm phát triển kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức tập huấn cho học sinh về các kỹ năng sinh hoạt tập thể.

- Từng bước xây dựng các câu lạc bộ: CLB thể dục thể thao, CLB nghệ thuật, câu lạc bộ khéo tay... Phân công GV phụ trách các CLB, hướng dẫn HS đề xuất ý tưởng xây dựng nội dung và tổ chức các hoạt động trong năm học. Tạo điều kiện cho các em học sinh có năng khiếu, sở trường được tăng cường, bổ trợ thêm kiến thức, kỹ năng đối với môn học mình yêu thích. Gắn sinh hoạt CLB với các Hoạt động TN, HN và nội dung giáo dục địa phương.

- Ban hoạt động ngoài giờ lên lớp phối hợp với ban công tác Đoàn, Đội tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức học sinh phù hợp theo từng chủ đề, từng khối, lớp sao cho hiệu quả nhất, tiết kiệm thời gian, kinh phí, nhân lực nhưng vẫn đáp ứng tốt các yêu cầu của nội dung CT GDPT 2018. Quan tâm đến việc giáo dục truyền thống địa phương: Ngoài việc thực hiện dạy học Nội dung giáo dục địa phương theo quy định nhà trường thực hiện một số chủ đề, nhất là những chủ đề gắn với tìm hiểu thực tế, dạy học ngoài không gian lớp học như: Di tích lịch sử văn hóa, Danh nhân ...

- Tổ chức một số hoạt động tuyên truyền nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính; về luật phòng chống ma túy; phòng chống bạo lực học đường, thực trạng và tác hại của việc nghiện game. Phối hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền về phòng, chống tệ nạn xã hội, HIV/AIDS....

- Kết hợp dạy học trên lớp với tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống, phát triển phẩm

chất, năng lực như: Tổ chức cho học các hoạt động trong nhà trường như hội chợ, hội trại; tổ chức các hoạt động ngoài nhà trường như cho các em HS tham quan, trải nghiệm, học tập tại các địa danh lịch sử văn hóa.....

### **9.3. Người thực hiện/phụ trách**

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng chủ trì, phối hợp Tổng PTĐ, giáo viên CN tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn.

- Tổ chức thực hiện ở các lớp: GVCN các lớp.

### **9.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026**

### **9.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- 100% học sinh được giáo dục về tư tưởng, đạo đức, lối sống; được tham gia các hoạt động trải nghiệm theo đơn vị nhóm, lớp, khối; được giáo dục truyền thống địa phương; được trang bị các kỹ năng cơ bản như: phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích; phòng cháy chữa cháy và xử lý các tình huống...

- 99,5 % HS có kết quả Rèn luyện xếp loại Khá, Tốt. Không có HS kết quả Rèn luyện xếp loại Chưa đạt.

- Thực hiện tốt nhà trường trong sạch lành mạnh, không có học sinh nghiện hút, mắc các tệ nạn xã hội, không có học sinh vi phạm pháp luật, chơi các trò chơi nguy hiểm, đánh nhau.

- Học sinh chấp hành luật lệ giao thông, an toàn trường học tốt, thực hiện sáng tạo và có hiệu quả các phong trào thi đua “Nghìn việc tốt”, “Kế hoạch nhỏ”, “Thiếu nhi Việt Nam thi đua thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy”.

-100% học sinh tham gia các hoạt động rèn luyện, các tiết học kỹ năng sống, sinh biết vận dụng kỹ năng sống vào giải quyết một số vấn đề trong cuộc sống đạt hiệu quả.

## **10. Nhiệm vụ 10: Nâng cao chất lượng giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng**

### **10.1. Mục tiêu**

- Giúp học sinh có thể định hướng được nghề nghiệp trong tương lai, định hướng nghề nghiệp phù hợp với phẩm chất, năng lực; mong muốn của bản thân người học; nhu cầu của thời đại, của xã hội.

- Giúp học sinh khám phá bản thân, bồi dưỡng những phẩm chất chủ yếu (yêu quê hương đất nước, sống có lòng nhân ái, có trách nhiệm với bản thân với cộng đồng..), những năng lực cốt lõi (năng lực tự chủ, năng lực giao tiếp và hợp tác với mọi người, biết giải quyết các tình huống một cách phù hợp..), ngoài ra còn góp phần phát hiện bồi dưỡng các năng lực đặc biệt khác cho học sinh;

## **10.2. Giải pháp chính**

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018 và đặc biệt là nội dung hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp. Phân công chuyên môn cho GV dạy hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp phù hợp với năng lực và chuyên môn, thành lập ban chỉ đạo hướng nghiệp, phân công nhiệm vụ cho các thành viên. Tổ chức giảng dạy đúng, đủ chương trình hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp đối với học sinh toàn trường. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

- Tổ chức tốt một số hoạt động trải nghiệm dự kiến: Phối hợp với Phụ huynh tổ chức “ Tết Trung thu”, “ Lễ hội tết cổ truyền Việt Nam” cho học sinh toàn trường; Tổ chức cho HS đi trải nghiệm: Di tích lịch sử...., trải nghiệm làm bánh,...Tổ chức cho học sinh trải nghiệm làm những sản phẩm STEM, sản phẩm sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng để tham gia hội thi cấp trường lựa chọn sản phẩm xuất sắc tham gia hội thi các cấp.

- Tổ chức các hoạt động nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm và các hoạt động Giáo dục đạo đức lối sống, giáo dục an ninh quốc phòng như: Tổ chức tọa đàm, giao lưu với các anh hùng lực lượng vũ trang, những nhân chứng lịch sử, những người có công với cách mạng nhân dịp 22/12, tổ chức chương trình “Lý tưởng sống của thanh niên”...

- Kết hợp với TT Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp, các trường cao đẳng, trung cấp nghề trong tỉnh về tư vấn cho học sinh khối lớp 9 với các nội dung: Thông tin về

tình hình phát triển kinh tế, chính trị của địa phương, của đất nước; Nhu cầu sử dụng lao động, về các loại hình nghề nghiệp; Sự hoạt động của các ngành cơ bản, nghề chủ yếu và những yêu cầu của chúng đối với người lao động.

- Tạo môi trường và bồi dưỡng cho các em có năng khiếu. Tổ chức các hoạt động giáo dục cũng như giúp đỡ để các em có hoàn cảnh khó khăn được tham gia như các học sinh khác.

- Gắn dạy học với thực tiễn và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn. Học sinh được định hướng để có thể lựa chọn nghề nghiệp phù hợp năng khiếu, sở trường của bản thân. Giúp học sinh có thái độ, nhận thức đúng đắn và tôn trọng tất cả các nghề trong xã hội; yêu lao động, trân trọng thành quả lao động.

- Chỉ đạo GVCN xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp: Chú trọng thường xuyên đổi mới nội dung, cách thức sinh hoạt cuối tuần, tính điểm thi đua lớp, phối hợp với CMHS trong tổ chức các hoạt động giáo dục. Đưa nội dung giáo dục hướng nghiệp vào các giờ sinh hoạt, các buổi tọa đàm, ngoại khóa...đặc biệt là đối với học sinh lớp 9.

### **10.3. Người thực hiện/phụ trách**

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, tổng phụ trách Đội, GV nhóm trải nghiệm, hướng nghiệp

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ, nhóm: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn.

- Tổ chức thực hiện ở các lớp: GVCN các lớp; Giáo viên bộ môn.

### **10.4. Thời gian thực hiện:** Trong năm học 2025-2026

### **10.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- 100% học sinh được học môn hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp theo quy định. Trong đó đặc biệt lưu ý việc hướng nghiệp cho HS sau khi tốt nghiệp THCS lựa chọn tiếp con đường học tập của bản thân vào các trường (thi vào THPT 80 - 90%; học nghề dưới 10%).

- 100% học sinh được trải nghiệm thông qua các giờ học, các nội dung chủ đề đã xây dựng tại nhà trường, các cơ sở sản xuất, các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

- Học sinh được tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng các bài học vào thực tiễn, được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, được rèn các kỹ năng khác đáp ứng yêu cầu hội nhập, tìm kiếm việc làm trong tương lai, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện.

## **11. Nhiệm vụ 11: Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng CT 2018**

### **11.1. Mục tiêu**

Xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng CNTT, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Bảo đảm cơ cấu đội ngũ hợp lý, từng bước đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo.

### **11.2. Các giải pháp chính**

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và tham mưu các cấp tuyển dụng giáo viên bảo đảm chỉ tiêu cho nhà trường đủ về số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên về chương trình GDPT 2018, phương pháp dạy học tích cực, đổi mới đánh giá học sinh. Khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên tự học, tự bồi dưỡng, tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ. Bồi dưỡng năng lực quản lý, kỹ năng lãnh đạo, quản trị nhà trường cho cán bộ quản lý.

- Tăng cường dự giờ, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; tổ chức chuyên đề cấp tổ/nhóm/trường.

- Ứng dụng CNTT, khai thác kho học liệu số, đổi mới phương thức quản lý và giảng dạy.

### **11.3. Người phụ trách/Thực hiện**

**Hiệu trưởng:** Chỉ đạo chung, xây dựng kế hoạch, điều phối thực hiện.

**Phó Hiệu trưởng:** Triển khai chuyên môn, tổ chức bồi dưỡng, theo dõi tiến độ.

**Tổ trưởng chuyên môn:** Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, hỗ trợ giáo viên.

**Giáo viên:** Chủ động tự học, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, chuyên đề.

#### **11.4. Dự kiến thời gian thực hiện**

**Tháng 8 – 9:** Xây dựng kế hoạch, rà soát đội ngũ, phân công nhiệm vụ.

**Trong năm học:** Tổ chức bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, tập huấn theo kế hoạch của các cấp phụ trách chuyên môn.

**Tháng 5 – 6:** Tổng kết, đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho năm tiếp theo.

#### **11.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- 100% CBQL, GV được bồi dưỡng về CT GDPT 2018, tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề.

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được phát triển, năng lực dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh được nâng cao rõ rệt. Hình thành môi trường học tập, chia sẻ chuyên môn tích cực trong toàn trường.

- Đội ngũ GV, CBQL 100% cơ bản đáp ứng chuẩn nghề nghiệp;

- 100% CBQL, giáo viên trong độ tuổi tham gia bồi dưỡng thường xuyên.

- 100% CBQL, giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên hoàn thành chương trình, đạt kết quả loại tốt.

### **12. Nhiệm vụ 12: Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu nhất là học liệu số**

#### **12.1. Mục tiêu**

- Bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018. Có đủ các phòng học, , trong các phòng có đầy đủ máy tính, máy chiếu hoặc Tivi, mạng Internet phục vụ tốt quá trình dạy học.

- Các phòng học bộ môn được bổ sung thiết bị, hóa chất và các điều kiện tối thiểu phục vụ dạy học thực hành; phòng thực hành **Tin phần đầu đến đầu học kỳ II** được trang bị máy tính có cấu hình phù hợp, đáp ứng việc dạy và học theo CT GDPT 2018;

- Các tổ/nhóm chuyên môn tăng cường việc sử dụng các thí nghiệm ảo, các tranh ảnh, video phục vụ dạy học; sử dụng hiệu quả, phát huy tối đa công năng của

các thiết bị dạy học hiện có, tránh lãng phí; tiết kiệm tối đa kinh phí mua sắm trong điều kiện nguồn ngân sách hạn hẹp;

- Giáo viên tăng cường khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện đại, học liệu số, thiết bị dạy học, các nguồn học liệu từ mạng Internet, các phần mềm ưu việt, phù hợp nhất với điều kiện dạy học của nhà trường thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá nâng cao chất lượng dạy và học.

## **12.2. Giải pháp**

- Khảo sát, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường. Lập kế hoạch mua sắm, bổ sung, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị theo lộ trình. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học

- Bảo đảm phòng học và phòng bộ môn phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để lãng phí; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học;

- Quản lý, sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí những thiết bị đã được trang bị. Khuyến khích giáo viên tự xây dựng, khai thác học liệu số, kho học liệu mở. Tăng cường sử dụng CNTT, phần mềm dạy học, phòng học thông minh, thư viện điện tử.

- Thúc đẩy thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục theo đúng quy định.

## **12.3. Người phụ trách/ thực hiện**

**Hiệu trưởng:** Chỉ đạo chung, phê duyệt kế hoạch mua sắm, sửa chữa, huy động nguồn lực.

**Phó Hiệu trưởng:** Xây dựng kế hoạch, điều phối, theo dõi tiến độ.

**Tổ trưởng chuyên môn:** Đề xuất nhu cầu thiết bị, học liệu phù hợp cho bộ môn; hướng dẫn GV khai thác, sử dụng.

**Giáo viên:** Sử dụng, khai thác hiệu quả thiết bị, xây dựng và chia sẻ học liệu số.

**Nhân viên thiết bị – thư viện:** Quản lý, bảo quản, cấp phát, hỗ trợ kỹ thuật, cập nhật học liệu.

**Kế toán – văn phòng:** Thực hiện công tác tài chính, mua sắm, minh bạch, đúng quy định.

**Ban đại diện CMHS/nguồn xã hội hóa:** Phối hợp, hỗ trợ trong huy động nguồn lực.

#### **12.4. Thời gian thực hiện**

**Tháng 8 – 9 (đầu năm học):** Khảo sát, thống kê, lập kế hoạch trang bị, sửa chữa CSVC, thiết bị dạy học.

**Trong năm học:** Thực hiện mua sắm, bổ sung, sửa chữa theo kế hoạch; tổ chức tập huấn cho GV về khai thác, sử dụng thiết bị và học liệu số; khai thác kho học liệu điện tử, số hóa tài liệu dạy học.

**Tháng 5 – 6 (cuối năm học):** Tổng kết, đánh giá hiệu quả sử dụng CSVC, thiết bị, học liệu; đề xuất bổ sung cho năm sau.

#### **12.5. Dự kiến kết quả**

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học từng bước được nâng cấp, đáp ứng yêu cầu giảng dạy của CT GDPT 2018, quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tiết kiệm, khoa học, không để xảy ra lãng phí

- 100% GV Ứng dụng hiệu quả CNTT, học liệu số trong dạy học và kiểm tra đánh giá, khai thác và sử dụng thiết bị dạy học, học liệu số phục vụ giảng dạy.

- Có hệ thống học liệu số (tài liệu, video, bài giảng điện tử, phần mềm hỗ trợ học tập) được GV xây dựng và chia sẻ.

- Học sinh được tiếp cận nhiều nguồn học liệu phong phú, đa dạng; nâng cao hứng thú và hiệu quả học tập.

### **13. Nhiệm vụ 13: Bảo đảm an toàn trường học, xây dựng môi trường học tập lành mạnh, hướng đến xây dựng trường học hạnh phúc**

#### **13.1. Mục tiêu**

- Đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, an ninh an toàn, ổn định. Trên cơ sở đó tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh nhà trường, thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

- Xây dựng trường học an toàn, tránh tai nạn thương tích, đảm bảo tính mạng, sức khỏe cho giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Giáo viên và học sinh được an toàn, mạnh khỏe, được tham gia các hoạt động phát triển thể lực, kỹ năng, năng lực, hình thành những phẩm chất tốt đẹp: sự chăm chỉ, trung thực, lòng yêu thương, ý chí, tinh thần hợp tác, khả năng thích ứng... Trường học an toàn không tệ nạn xã hội, không bạo lực học đường...

- Xây dựng trường học hạnh phúc, xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp như: bạn bè, thầy cô, học sinh và mái trường; CMHS và nhà trường...

### **13.2. Các giải pháp chính**

- Hiệu trưởng thành lập Ban chỉ đạo về xây dựng trường học an toàn năm học 2025 - 2026. BGH chỉ đạo công tác thường xuyên kiểm tra, rà soát toàn bộ cơ sở vật chất, hệ thống điện của nhà trường, nếu phát hiện các nguy cơ mất an toàn phải có biện pháp khắc phục kịp thời, không để xảy ra tai nạn thương tích trong trường học. Rà soát các điều kiện chiếu sáng, bàn, ghế, bảng...đảm bảo đúng quy định. Rà soát lại hệ thống cây xanh trong khuôn viên nhà trường, nếu những cây có nguy cơ mục rỗng gãy đổ thì báo cáo cấp thẩm quyền cho đốn, hạ để tránh cây gãy đổ mất an toàn cho giáo viên và học sinh.

- Tăng cường kiểm soát và giám sát khi khách đến đơn vị liên hệ công tác, thực hiện nghiêm túc lịch trực cơ quan của lãnh đạo đơn vị và trực bảo vệ bảo đảm không để người lạ xuất hiện trong nhà trường. **Xây dựng kế hoạch lắp đặt hệ thống camera an ninh ở những vị trí trọng yếu đặc biệt là khu vực sân trường, khu sau và ngoài công trường.**

- Tiếp tục chủ động phối hợp cùng chính quyền và công an xã thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trường học theo Quy chế phối hợp.

- Tổ chức tập huấn, ruyền truyền đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên về kỹ năng ứng xử, ứng xử văn hóa trong trường học giải quyết một số các tình huống sư phạm trong bối cảnh hiện nay và quán triệt đầy đủ nội dung những văn bản chỉ đạo về công tác bảo đảm an ninh, an toàn trường học.

- Chỉ đạo, huy động cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tổ chức tổng vệ sinh môi trường, thu gom phế liệu, rác thải.... Hàng ngày vệ sinh phòng học, lớp học, nhà vệ sinh và toàn bộ khuôn viên trường.

- Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy, tổ chức tuyên truyền trong cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng pháo thực hiện nghiêm túc ND 37/2020/NĐ- của Chính phủ về quản lý sử dụng pháo.

- Hợp đồng với công ty nước sạch Thanh Bình cung cấp nước uống cho học sinh đảm bảo điều kiện đủ nước uống sạch, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường.

- Có kế hoạch phối hợp với cha mẹ học sinh khi tổ chức các hoạt động tham quan, ngoại khóa và cần có kế hoạch cụ thể để báo cáo cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, trong công tác tổ chức phải đảm bảo hiệu quả và tuyệt đối an toàn cho thầy và trò.

- Tuyên truyền nâng cao kiến thức về giới tính, sức khỏe sinh sản, phòng chống xâm hại trẻ em cho nhà giáo, cán bộ, nhân viên trong nhà trường. Phối hợp với Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh tuyên truyền để cha mẹ học sinh thấy rõ trách nhiệm trong việc chăm sóc, giáo dục giới tính và bảo vệ con em mình phòng tránh nguy cơ bị xâm hại. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề nhằm tạo điều kiện cho học sinh được nâng cao nhận thức, kiến thức về giáo dục giới tính, kỹ năng, biện pháp tự bảo vệ mình tránh khỏi các tình huống bạo lực, xâm hại.

- Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học. Phối hợp chặt chẽ với Y tế xã tổ chức tập huấn cho giáo viên công nhân viên và học sinh về việc triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh....

- Chỉ đạo triển khai lồng ghép giáo dục kỹ năng phòng chống TNTT với công tác y tế học đường, giáo dục đạo đức và các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tổ chức các lớp tập huấn kiến thức phòng chống tai nạn thương tích, các lớp tập huấn kỹ năng tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích cho CB, GV, NV trong nhà trường

- Duy trì thường xuyên và có hiệu quả phong trào TDTT trong nhà trường dưới mọi hình thức, với sự đa dạng của các môn TDTT, phù hợp đối tượng, phù hợp

thời gian tập luyện: Câu lạc bộ TDTT, các hoạt động thể thao ngoài giờ học, bài tập thể dục chống mệt mỏi và tạo hứng thú học tập vào các giờ ra chơi...

- Phối hợp chặt chẽ các lực lượng trong công tác giáo dục nội quy, nề nếp, ý thức và đạo đức học sinh: Nhà trường, CMHS, công an xã. Phát huy tinh thần dân chủ, tôn trọng người học nhưng phải giáo dục để học sinh có kỷ cương, nề nếp tốt, coi việc cam kết chấp hành nội quy, chấp hành pháp luật là nền tảng của mọi hành vi đạo đức.

- Tích cực tổ chức các hoạt động; coi việc giáo dục thông qua hoạt động, qua quan sát, trải nghiệm là quan trọng để định hướng cho học sinh những giá trị cốt lõi, tránh xa các tệ nạn, những cám dỗ đối với lứa tuổi

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong lớp, trường học, trồng, chăm sóc cây và hoa tạo không gian xanh, đẹp. Trang trí lớp học, tạo dựng cảnh quan khơi gợi hứng thú học tập và sáng tạo cho người dạy và người học.

### **13.3. Người phụ trách/thực hiện**

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai: Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, Ban giáo dục đạo đức học sinh, Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an ninh, an toàn trường học;

- Tổ chức thực hiện ở các lớp: GVCN các lớp; Giáo viên bộ môn, GVCN, GV phụ trách Đội, Ban giáo dục đạo đức học sinh.

### **13.4. Thời gian thực hiện:** Trong năm học

### **13.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- 100% giáo viên, học sinh được công tác, học tập và rèn luyện trong môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, được tôn trọng, thương yêu

- 100% học sinh thực hiện tốt các nội quy, quy định, không vi phạm pháp luật

- Trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, không bạo lực, không tệ nạn, không thuốc lá.

- Đạt trên 90% các chỉ số hài lòng và hạnh phúc của người học và CMHS.

## **14. Nhiệm vụ 14: Công tác tuyển sinh và công khai**

### **14.1. Mục tiêu**

- Năm học 2025 - 2026, nhà trường tuyển sinh được 100% số học sinh được được giao chỉ tiêu tuyển sinh trên địa bàn. Chất lượng đầu vào học sinh lớp 6 được cải thiện

- Thực hiện tốt các yêu cầu, quy định về công khai theo Thông tư 09/2024/TT - BGDDT ngày 03/6/2024 quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

## **14.2. Các giải pháp chính**

### **\* Về công tác tuyển sinh**

- Nhà trường thành lập hội đồng tuyển sinh, xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6. Trên cơ sở kế hoạch tuyển sinh, chủ tịch hội đồng tuyển sinh phân công các thành viên hội đồng tuyển sinh thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình.

- Ban tuyển sinh tổ chức tuyên truyền về công tác, kế hoạch tuyển sinh của nhà trường tại các trường Tiểu học thuộc địa bàn tuyển sinh của nhà trường.

- Niêm yết thông tin tuyển sinh tại cổng trường, kết hợp với các trường Tiểu học, loa truyền thanh của xã, các thôn xóm thuộc địa bàn tuyển sinh của nhà trường tuyên truyền tới học sinh và cha mẹ học sinh về công tác tuyển sinh, đặc biệt lưu ý tuyên truyền đến cha mẹ học sinh hồ sơ tuyển sinh.

- Tiếp nhận kiểm tra hồ sơ tuyển sinh với đầy đủ các giấy tờ hợp lệ của học sinh theo quy định, niêm yết công khai danh sách học sinh trúng tuyển tại cổng trường....và hướng dẫn phụ huynh học sinh chuẩn bị vào lớp 6 thủ tục nhập học, tựu trường.

### **\* Về công tác công khai**

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện các nội dung theo quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Nâng cao chất lượng đội ngũ; tuyên truyền tới học sinh, phụ huynh và nhân dân về chất lượng giáo dục của nhà trường; cam kết thực hiện các điều kiện giáo dục và chất lượng giáo dục;....

**14.3. Người thực hiện/phụ trách:** Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, Hội đồng tuyển sinh nhà trường, bộ phận phụ trách công khai.

**14.4. Thời gian thực hiện:** Trong năm học và theo kế hoạch của Sở Giáo dục và UBND xã Vạn Thắng.

#### **14.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- Năm học 2025 - 2026, nhà trường tuyển sinh được 190 học sinh. Chất lượng đầu vào học sinh lớp 6 được nâng lên.

- Thực hiện tốt các yêu cầu, quy định về công khai theo Thông tư 09/2024/TT

- BGDDT ngày 03/6/2024 quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

### **15. Nhiệm vụ 15: Tích cực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số vào quản trị nhà trường và hoạt động dạy học**

#### **15.1. Mục tiêu**

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số quốc gia trong ngành Giáo dục; đẩy mạnh việc thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Ứng dụng CNTT vào tất cả các khâu quản lý, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường, hướng tới số hoá dần các hoạt động quản lý và dạy học; tạo điều kiện để CMHS và nhân dân giám sát các hoạt động giáo dục, phát huy dân chủ, khẳng định vị thế của nhà trường;

- Phát huy hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất: hệ thống mạng Internet; các phần mềm trí tuệ nhân tạo;

- Góp phần hiện thực hóa mục tiêu của ngành giáo dục xây dựng trường học thông minh, tiên tiến, hiện đại.

#### **15.2. Giải pháp chính**

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức, phân công nhiệm vụ từng thành viên cho bộ phận phụ trách CNTT:

- Nâng cao nhận thức, ý thức về CNTT, chuyển đổi số. Tuyên truyền đến cán bộ giáo viên, học sinh hiểu đúng, hiểu rõ về việc ứng dụng công nghệ thông tin, CDS trong việc dạy - học và các hoạt động trong nhà trường từ đó nêu cao tinh thần

trách nhiệm, ý thức tự học ứng dụng CNTT; bồi dưỡng về ứng dụng CNTT, CDS cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chủ động, tích cực tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về CNTT.

- Tăng cường đầu tư hạ tầng cơ sở về CNTT, CDS trong trường học. Huy động các nguồn lực đầu tư trang thiết bị CNTT cần thiết: mua sắm bổ sung máy tính, bảng tương tác, ti vi Smas, nâng cấp đường truyền mạng Internet phục vụ hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Trang bị phòng tin học và trên các lớp đầy đủ về máy tính, Ti vi kết nối Internet; giáo viên dạy môn Tin học và các môn học khác cần triển khai dạy ứng dụng CNTT theo cách tích hợp trực tiếp vào các môn.

- Tiếp tục triển khai dạy môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 trong nhà trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Cụ thể:

+ Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao; khuyến khích giáo viên hỗ trợ việc học tập của học sinh trên nền tảng công nghệ thông tin đã có sẵn giúp việc học tập của học sinh cũng như việc kết nối giữa giáo viên với học sinh được hiệu quả hơn; tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh cơ hội hình thành và phát triển nhiều năng lực như: “Tự chủ và tự học”, “năng lực tin học”, “năng lực công nghệ”, “giải quyết vấn đề và sáng tạo”;

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng: sử dụng hiệu quả sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; phê duyệt giáo án trực tuyến (Sử dụng phần mềm, email hoặc google drive...; không phải in giáo án và ký duyệt hàng tuần trừ trường hợp

gặp các sự cố về điện, mạng và kỹ thuật; giáo viên được phép chọn hình thức trình bày, viết tay hoặc đánh máy khi sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nhập số liệu vào hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành theo đúng thời gian quy định, đảm bảo tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

- Ứng dụng các phần mềm quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt...

### **15.3. Người thực hiện/phụ trách**

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá việc ứng dụng CNTT vào quản trị nhà trường và dạy học ở cấp trường: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn về AI; các ứng dụng của các phần mềm khác; rà soát và nhập dữ liệu vào hệ thống khi được yêu cầu;

- Tổ/nhóm trưởng chuyên môn: Ký duyệt giáo án; triển khai các ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học ở cấp tổ

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học, lưu trữ hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác lưu trữ: Toàn thể giáo viên nhà trường.

### **15.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2025-2026**

### **15.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- BGH, tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn; trưởng các bộ phận điều hành hiệu quả các công việc trong nhà trường trên nền tảng CNTT;

- 100% giáo viên sử dụng các ứng dụng CNTT, khai thác học liệu điện tử trong dạy học, trong đó ít nhất 80% sử dụng một cách có hiệu quả;

- Phần đầu 90% hồ sơ công việc tại nhà trường được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- Bổ sung thêm máy tính ở phòng tin học, kết nối Internet tốc độ cao để học sinh có thể học tập môn tin học và tham gia các cuộc thi trực tuyến như Tiếng Anh IOE, Đấu trường VioEdu, Giải toán và các bộ môn khoa học bằng tiếng Anh.....

- 100% cán bộ giáo viên nhà trường đều sử dụng tốt các phần mềm công nghệ thông tin, đối với CBQL là phần các mềm quản lý, đối với giáo viên là các phần mềm dạy học kiểm tra đánh giá.

- Học sinh được học bộ môn Tin học, được thực hành tại phòng tin nhà trường cũng như trên các lớp, được sử dụng máy tính của lớp để vào mạng tra cứu tài liệu tham khảo kiến thức và các phương pháp làm bài

## **16. Nhiệm vụ 16: Công tác thi đua, khen thưởng**

### **16.1. Mục tiêu**

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh theo quy định.

### **16.2. Các giải pháp chính**

- Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc;

- Nhà trường gắn phong trào thi đua với các cuộc vận động của ngành, trong đó đẩy mạnh phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, phong trào xây dựng “Trường học hạnh phúc”...

- Đội TNTP phối hợp với GVCN các lớp xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp đối với các tập thể lớp, đối với học sinh để khuyến khích các em phấn đấu, rèn luyện; tổ chức các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc;

- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua, cống hiến cho nhà trường, cho ngành, cho nhân dân.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

**16.3. Người thực hiện/phụ trách:** Hiệu trưởng, Hội đồng thi đua – khen thưởng nhà trường.

**16.4. Thời gian thực hiện:** Cả năm học 2025-2026

### **16.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- Xây dựng được Quy chế thi đua, khen thưởng và bộ tiêu chí đánh giá thi đua phù hợp với điều kiện của nhà trường;

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được đánh giá, ghi nhận công bằng, khách quan, có tính chất động viên, thúc đẩy sự cố gắng của mỗi người;
- Khen thưởng, kỷ luật học sinh theo đúng các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, của Sở Giáo dục và Đào tạo.

## **17. Nhiệm vụ 17: Công tác truyền thông; cải cách hành chính**

### **17.1. Mục tiêu**

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật về GDĐT; kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT; các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến giáo dục; các ngày Lễ kỷ niệm của đất nước, của tỉnh và của ngành;

- Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh, phòng chống bạo lực học đường; nền nếp, kỷ cương, dân chủ, quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường; các phong trào thi đua của ngành;

- Công tác thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; công tác tài chính giáo dục, chính sách học phí, chế độ chính sách đối với người học; công tác công khai; ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục;

- Truyền thông các sự kiện, hoạt động của ngành, của nhà trường, của UBND xã Vạn Thắng.

- Thực hiện cải cách hành chính trong các lĩnh vực hoạt động của nhà trường

### **17.2. Các giải pháp chính**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch truyền thông. Phụ trách công tác truyền thông tại nhà trường là đồng chí Hiệu trưởng xây dựng các quy định về phát ngôn, về cung cấp thông tin, về hoạt động truyền thông của nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Văn phòng Sở GD&ĐT, UBND Vạn Thắng, Phòng VH-XH triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch một cách thống nhất, hiệu quả; chủ động phối hợp với Sở GD&ĐT, UBND xã Vạn Thắng, Phòng VH-XH và các cơ quan truyền thông để cung cấp thông tin, tổ chức tuyên truyền về các hoạt động giáo dục tại địa phương, cơ sở giáo dục;

- Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục của nhà trường; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc;

- Cung cấp thông tin giới thiệu nhân tố điển hình, các hoạt động đổi mới, sáng tạo, tấm gương người tốt, việc tốt của nhà trường, biên tập và gửi về Sở GD&ĐT, UBND, Phòng VH-XH xã Vạn Thắng để tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; tích cực tuyên truyền về hoạt động của địa phương, đơn vị trên Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT, UBND, Phòng VH-XH xã Vạn Thắng và của nhà trường.

- Rà soát và xây dựng Cổng thông tin điện tử của đơn vị theo đúng quy định. Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về công tác truyền thông, kỹ năng cung cấp thông tin và phát ngôn báo chí.

### **17.3. Người thực hiện/phụ trách**

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá công tác truyền thông của nhà trường: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; Ban truyền thông; Ban Công nghệ thông tin;

- Ban truyền thông; Ban Công nghệ thông tin: Chịu trách nhiệm về các sản phẩm truyền thông theo yêu cầu và phê duyệt của Trưởng ban truyền thông (Hiệu trưởng); tập huấn cho cán bộ giáo viên.

- Cung cấp thông tin, viết bài (khi được yêu cầu): Toàn thể cán bộ, giáo viên nhà trường.

### **17.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2025-2026**

### **17.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- Có đầy đủ kế hoạch truyền thông, các quy định về phát ngôn, cung cấp thông tin truyền thông;...

- Website của đơn vị được bổ sung, cập nhật liên tục đảm bảo tính thời sự;

- Có ít nhất **05** bài viết/sản phẩm truyền thông/tháng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

## **18. Nhiệm vụ 18: Hướng dẫn, kiểm tra CBQL, giáo viên, nhân viên thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo**

### **18.1. Mục tiêu**

- Các hoạt động của nhà trường được tổ chức và tiến hành theo đúng các quy định, các văn bản hướng dẫn của các cấp, ngành, theo chính sách, pháp luật của nhà nước về giáo dục và đào tạo;

- 100% CBQL, GV, NV nghiêm túc chấp hành các chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo

## **18.2. Các giải pháp chính**

- Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo; phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Xây dựng và thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, NLD theo các văn bản quy định hiện hành;

- Xây dựng các quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên và học sinh trong toàn trường.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về việc dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm; tổ chức các hoạt động giáo dục đúng quy định;

- Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo đúng các văn bản hướng dẫn

- Tăng cường công tác quản lý hoạt động dạy học đảm bảo chặt chẽ, khách quan, công bằng;

- Làm tốt công tác tuyển sinh đầu cấp. Tổ chức tuyển sinh nghiêm túc, đúng quy chế, đảm bảo tuyển sinh đủ chỉ tiêu, nâng dần chất lượng đầu vào của nhà trường;

- Thực hiện tự đánh giá, rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí về kiểm định chất lượng giáo dục nhà trường để kịp thời bổ sung, uốn nắn, điều chỉnh những điểm hạn chế, thiếu sót;

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học

## **18.3. Người thực hiện/phụ trách**

+ Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, Ban KTNB nhà trường; Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ; Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai

+ Ban KTNB xây dựng Kế hoạch KTNB với các nội dung trên và tiến hành kiểm tra theo Kế hoạch; hàng tháng có báo cáo về kết quả KTNB và việc thực hiện các kiến nghị;

+ Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ và Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được phân công kèm theo QĐ của Trường ban nhằm hướng dẫn, kiểm tra CBQL, giáo viên, nhân viên thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo có hiệu quả.

**18.4. Thời gian thực hiện:** Cả năm học 2025-2026

**18.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm túc các chủ trương của đảng, chính sách pháp luật nhà nước và các quy định của ngành giáo dục;

- Không xảy ra các sai phạm của cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên nhà trường liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo

**19. Nhiệm vụ 19: Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia các hoạt động xã hội**

**19.1. Mục tiêu**

Bồi dưỡng năng lực, phẩm chất của đội ngũ, của người học thông qua các hoạt động cụ thể, thiết thực, có ý nghĩa giáo dục cao; tạo sự lan tỏa trong cộng đồng.

**19.2. Các giải pháp chính**

- Chỉ đạo và vận động cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia hoạt động hiến máu nhân đạo, các hoạt động do các ngành, các cấp có thẩm quyền liên quan phát động.

- Vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện: Giúp đỡ những học sinh trong trường có hoàn cảnh khó khăn, dạy học cho trẻ em, quyên góp đồ dùng học tập, sách báo, quần áo... ủng hộ đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; mua tấm tre ủng hộ người mù và người khuyết tật...

- Vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên ủng hộ: Quỹ bảo trợ trẻ em; Quỹ đền ơn, đáp nghĩa; Quỹ nghĩa tình biên giới, hải đảo; Quỹ xây dựng nhà ở cho giáo viên miền núi, vùng sâu, vùng xa... Tham gia hoạt động bảo vệ môi trường, tuyên truyền để góp phần nâng cao ý thức và hiểu biết về vấn đề môi trường. Tham gia bảo vệ môi trường học đường: vệ sinh trường lớp, nhặt rác, đổ rác đúng nơi quy định, từ đó thúc đẩy tinh thần tự nguyện trong công tác bảo vệ môi trường.

- Phát động phong trào trồng cây, chăm sóc cây xanh, vườn hoa, cây cảnh tại nhà trường và khu dân cư. Tham gia phong trào trồng cây, vệ sinh môi trường; dọn đường làng, ngõ xóm...

- Tuyên truyền để góp phần gìn giữ nền văn hóa truyền thống của các dân tộc, của quê hương đất nước.

**19.3. Người thực hiện/phụ trách:** Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổng phụ trách, Bí thư đoàn, giáo viên chủ nhiệm.

**19.4. Thời gian thực hiện:** Cả năm học 2025-2026

**19.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia các hoạt động xã hội.

**20. Nhiệm vụ 20: Đảm bảo việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật**

**20.1. Mục tiêu**

- Thực hiện dân chủ trong nhà trường;  
- Phòng chống tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực trong giáo dục;

- Tạo dựng mối quan hệ tốt đẹp trong công tác phối hợp giữa gia đình - nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục để đạt được mục tiêu giáo dục đã đề ra.

**20.2. Các giải pháp chính**

- Thực hiện tốt các văn bản quy định về công tác xã hội hóa giáo dục. Các văn bản chỉ đạo về Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và các lớp.

- Phối hợp các xã có học sinh học tại nhà trường, các cơ quan đơn vị gần nhà trường để tạo sự đồng thuận, giúp đỡ, gắn kết.

- Tích cực tham gia các hoạt động, các phong trào do các cấp và địa phương tổ chức. Tổ chức họp cha mẹ học sinh các lớp, bầu ra Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp. Thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường theo quy định.

- Giao GVCN lớp thường xuyên phối hợp với Ban đại diện CMHS các lớp, thông tin kịp thời cho CMHS những chủ trương, chính sách về giáo dục; các kế hoạch, hoạt động của nhà trường liên quan đến học sinh và CMHS;

- Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp và nhà trường để thu hút quỹ xã hội hóa xây dựng nhà trường. Đồng thời khai thác tốt các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm để ủng hộ xây dựng nhà trường.

**20.3. Người thực hiện/phụ trách:** Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Ban đại diện CMHS nhà trường, Tổng PTĐ, GVCN các lớp

**20.4. Thời gian thực hiện:** Cả năm học 2025-2026

**20.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- 100% CMHS đồng thuận với các chủ trương, chính sách của nhà trường.
- Xây dựng được mối liên hệ chặt chẽ với các đơn vị, tổ chức có liên quan để thực hiện công tác giáo dục

## **21. Nhiệm vụ 21. Công tác tư vấn tâm lý học đường**

### **21.1. Mục tiêu**

- Học sinh được tư vấn hướng nghiệp để lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai, tư vấn phương pháp học tập.
- Giáo dục cho học sinh có những kiến thức về giá trị sống, kỹ năng sống.
- Giải quyết mọi vướng mắc cho học sinh về tâm lý.
- Góp phần ổn định đời sống tâm hồn, tình cảm và giúp học sinh thực hiện được nguyện vọng và ước mơ của mình.
- Giúp học sinh tự nhận thức được bản thân và có khả năng ứng phó tích cực trước những khó khăn, thử thách trong cuộc sống, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với gia đình, bè bạn và xã hội, sống tích cực, chủ động, an toàn, hài hòa và lành mạnh.

### **21.2. Các giải pháp chính**

- Thành lập tổ tư vấn học đường gồm các đồng chí hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổng phụ trách Đội, Ban tư vấn tâm lý học sinh, giáo viên dạy GDCC và các đ/c GVCN.

- Xây dựng các chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh qua các tiết sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ. Tổ chức dạy tích hợp các nội dung tư vấn tâm lý cho học sinh trong các môn học chính khoá và hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hoạt động ngoại khoá về các chủ đề có nội dung liên quan đến các vấn đề cần tư vấn cho học sinh như: Tư vấn hướng nghiệp định hướng cho học sinh việc lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai; tư vấn về giá trị sống, kỹ năng sống,; tư vấn về Phương pháp học tập; tư vấn về quan hệ, giao tiếp, ứng xử với gia đình, bạn bè, thầy trò, đạo đức lối sống và một số vấn đề khác mà các em quan tâm; tư vấn về tình yêu, giới tính, quan hệ với bạn khác giới

và vấn đề sức khỏe sinh sản vị thành niên; tư vấn về vấn đề khác theo mong muốn của học sinh.

- Thông qua GVCN thường xuyên trao đổi với cha mẹ HS về diễn biến tâm lý và các vấn đề cần tư vấn và hỗ trợ cho HS.

- Nâng cao chất lượng công tác GVCN lớp: chọn lọc và phân công giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp một cách hợp lý, đổi mới các hoạt động giáo dục; tổ chức tốt việc tập huấn cho giáo viên và triển khai có hiệu quả tại trường về nội dung: Công tác tư vấn tâm lý cho học sinh, tạo điều kiện cho GVCN lớp phát huy được khả năng, kinh nghiệm, tâm huyết của mình để đạt được hiệu quả cao trong công tác chủ nhiệm (**Lưu ý GVCN tìm hiểu nắm chắc tình hình HS bằng nhiều kênh thông tin. Những trường hợp HS có hoàn cảnh khó khăn, éo le, chậm tiến, GVCN trao đổi kịp thời với tổ tư vấn tâm lý nhà trường và CMHS để theo dõi giúp đỡ**).

- Phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức các hoạt động tư vấn cho học sinh, dạy kỹ năng sống cho học sinh.

**21.3. Người thực hiện/phụ trách:** Hiệu trưởng, Phó HT, Ban tư vấn tâm lý học sinh; nhân viên y tế học đường, giáo viên chủ nhiệm...

**21.4. Thời gian thực hiện:** Trong năm học 2025 - 2026

**21.5. Dự kiến kết quả cần đạt**

- 100% học sinh khối 9 được tư vấn hướng nghiệp để lựa chọn nghề nghiệp, tư vấn chọn trường dự thi tuyển sinh, định hướng học tập trong tương lai. Học sinh lựa chọn được trường đăng ký dự thi, trường đăng ký theo học phù hợp với năng lực của bản thân, thi đỗ vào các trường THPT theo đúng nguyện vọng.

- 100% học sinh được tư vấn về phương pháp học tập, tư vấn khi gặp vấn đề khó khăn hoặc có những vấn đề xảy ra trong học tập và trong cuộc sống.

- 100% học sinh được giáo dục kiến thức, có những kỹ năng cơ bản về giá trị sống, kỹ năng sống.

**22. Nhiệm vụ 22. Công tác Kiểm định chất lượng, Dạy thêm học thêm, phổ cập giáo dục... (có hồ sơ riêng)**

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đối với lãnh đạo và các tổ nhóm chuyên môn**

#### **1.1. Hiệu trưởng**

- Chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường. Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục hằng năm của nhà trường, thông qua hội đồng sư phạm nhà trường và tổ chức thực hiện. Thực hiện các quyết định hoặc kết luận về những nội dung được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 10 Điều lệ trường phổ thông. Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường trước các cấp có thẩm quyền; sử dụng, quản lý giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động, tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật. Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, ký xác nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cho học sinh và quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh. Quản lý tài chính và tài sản của nhà trường.

- Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; thực hiện quy chế dân chủ, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong tổ chức hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường. Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động; thực hiện công khai đối với nhà trường và xã hội theo quy định của pháp luật. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; tham gia dạy học theo quy định về định mức giờ dạy đối với hiệu trưởng;

- Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng lập kế hoạch hoạt động. Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

- Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động; thực hiện công khai đối với nhà trường và xã hội theo quy định của pháp luật;

- Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

- Quản lý tài chính, tài sản nhà trường, quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; phụ trách công tác thi đua khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, học sinh.

- Thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường.

- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh, dạy kỹ năng sống, giảng dạy Tiếng Anh với người nước ngoài.....

- Tham gia sinh hoạt ở tổ VP, Nhóm Ngoại ngữ, kí duyệt Kế hoạch bài dạy (giáo án) của GV tổ KHTN, nhóm Ngoại ngữ vào cuối/ đầu mỗi tuần trước tuần dạy và tham gia giảng dạy theo đúng quy định quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL là dạy 2 tiết/ tuần.

- Duyệt và ký duyệt Kế hoạch của các tổ/nhóm chuyên môn, của giáo viên.

- Ký học bạ khối 6,9

- Duyệt Sổ ghi điểm khối 6;9

- Dự sinh hoạt chuyên môn các tổ CM/ nhóm CM

- Xây dựng kế hoạch nhà trường

## **1.2. Phó hiệu trưởng**

- Phó hiệu trưởng là người chỉ đạo những lĩnh vực công tác của trường do Hiệu trưởng phân công: Phụ trách công tác Kiểm tra Nội bộ; phụ trách hoạt động chuyên môn và cơ sở vật chất theo sự phân công/ ủy quyền của HT; Phụ trách các hoạt động ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; công tác Phổ cập giáo dục; công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém; công tác Tư vấn tâm lý học đường; công tác thư viện, y tế; thiết bị và các hoạt động khác có liên quan đến công tác giáo dục,... lập kế hoạch các công việc mình phụ trách.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học. Hướng dẫn Tổ chuyên môn thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu cho học sinh.

- Kết hợp với các tổ chuyên môn xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mối đoàn kết nội bộ. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho các hoạt động dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định và thẩm quyền.

- Phụ trách công tác kiểm tra, xử lý kết nối mạng Internet ở các lớp, chủ động xử lý các tình huống liên quan đến thiết bị dạy học trên các lớp; báo cáo với Hiệu trưởng và đề xuất phương án xử lý nếu cần phải thay/ sửa thiết bị.

- Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

- Kí duyệt KHBD (giáo án) của tổ KHXH vào cuối/ đầu mỗi tuần trước tuần dạy; tham gia giảng dạy 4 tiết/ tuần theo quy định.

- Ký học bạ khối 7,8

- Duyệt sổ ghi điểm, sổ ghi đầu bài

- Xây dựng phụ lục kèm theo KHGD tương ứng Công văn chỉ đạo Chuyên môn của Sở

- Dự sinh hoạt chuyên môn các tổ CM, phụ trách công tác đối nội.

### **1.3. Tổ trưởng chuyên môn**

- Tổ trưởng chuyên môn quản lý, điều hành, tổ chức các hoạt động của tổ và các thành viên trong tổ. Chủ trì các chương trình công tác, các cuộc họp của tổ. Chủ trì xây dựng kế hoạch, nội dung hoạt động của tổ trên cơ sở kế hoạch hoạt động của nhà trường. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học và các quy định khác hiện hành.

- Nắm vững diễn biến tư tưởng, ý thức trách nhiệm, chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của nhà trường và nơi cư trú của từng tổ viên; thường xuyên duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn và tính thống nhất, đoàn kết trong tổ.

- Là thành viên Ban kiểm tra nội bộ, kiểm tra việc thực hiện chương trình, quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách và nghiệp vụ sư phạm các thành viên trong tổ. Đề xuất với Hiệu trưởng để phân công giáo viên có năng lực làm Lãnh đội bồi dưỡng học sinh giỏi. Theo dõi việc thực hiện nề nếp và quy chế chuyên môn của giáo viên. Bố trí giáo viên dạy thay theo đúng quy định của trường. Đánh giá thi đua của từng thành viên trong tổ; là thành viên trong ban kiểm tra, ban thi đua khen thưởng của trường. Thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của tổ và các báo cáo khác theo yêu cầu. Thực hiện các nhiệm vụ do Hiệu

trưởng, Phó HT phân công, chịu trách nhiệm trước cấp trên về toàn bộ các hoạt động của tổ.

- Duyệt và ký duyệt Kế hoạch của giáo viên trong tổ
- Ký duyệt kế hoạch bài dạy của các tổ viên
- Duyệt đề kiểm tra, điểm của môn mình phụ trách, phân công nhóm trưởng các môn duyệt đề, kiểm tra, điểm trước khi duyệt với BGH
- Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách);
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng và khi có việc đột xuất. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

## **2. Đối với công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch**

Xây dựng các quy chế của nhà trường đảm bảo mọi cán bộ giáo viên, công nhân viên đều được tham gia, đóng góp ý kiến: Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ, Quy chế phát ngôn, Quy chế sử dụng tài sản công...Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường (Nội quy ra vào cơ quan, quy tắc ứng xử, nội quy học sinh....); Quy chế công khai; Quy chế chuyên môn...

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định về thực hiện Quy chế dân chủ của nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ của Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học.
- Tiến hành kiểm tra, giám sát theo các hình thức sau:

### **2.1. Kiểm tra theo kế hoạch**

Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, công khai thông báo tới các tổ, nhóm chuyên môn, các ban bộ phận và tiến hành kiểm tra theo kế hoạch. Sau mỗi lần kiểm tra có kết luận, yêu cầu thực hiện kết luận và kiến nghị của Ban KTNB, đánh giá, rút kinh nghiệm.

### **2.2. Kiểm tra đột xuất**

- Khi có yêu cầu của cấp trên hoặc khi có những dấu hiệu bất thường, có những đơn thư tố cáo, khiếu nại, đề xuất, ban kiểm tra nội bộ nhà trường sẽ tiến hành kiểm tra, xác minh và giải quyết.

- Do yêu cầu cần thiết phục vụ cho công tác quản lý hay do tình hình cụ thể, Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện việc kiểm tra đột xuất đối với một số hoạt động như: kiểm tra việc soạn bài của giáo viên trước khi lên lớp, dự giờ đột xuất của giáo viên, kiểm tra đột xuất nội dung phản ánh của công dân liên quan đến nhà trường...

### **3. Chế độ thông tin, báo cáo, các cuộc họp**

#### **3.1. Chế độ thông tin, báo cáo**

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND, Phòng VH-XH xã Vạn Thắng, các báo cáo đột xuất, báo cáo theo lĩnh vực, theo nhiệm vụ và quy định của các phòng ban của các cấp ngành. Đảm bảo đúng thời gian quy định, nội dung đầy đủ, có chất lượng. Thực hiện lưu giữ các minh chứng kèm theo báo cáo tại đơn vị hoặc nộp kèm theo báo cáo khi được yêu cầu.

- Ban hành quy chế văn thư, lưu trữ; bảng danh mục hồ sơ, tài liệu chuyên môn nghiệp vụ và thời hạn bảo quản hồ sơ tài liệu theo các văn bản quy định. Các thông tin, báo cáo được lưu trữ tại bộ phận văn thư của nhà trường, bộ phận thực hiện nhiệm vụ báo cáo; được đăng tải trên Website hoặc được tạo đường link và chia sẻ trên trang zalo để CB, GV, NV thuận tiện theo dõi.

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường. Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

#### **3.2. Các cuộc họp**

Các cuộc họp của nhà trường được quy thực hiện theo đúng quy định

- + Họp Tập thể Lãnh đạo, ban liên tịch: Đ/c Hiệu trưởng nhà trường chủ trì
- + Họp GVCN: Đ/c HT chủ trì
- + Họp Tổ/ nhóm chuyên môn: Đ/c tổ trưởng/ nhóm trưởng chủ trì
- + Hội nghị Liên tịch mở rộng (gồm Cấp ủy, BGH, Trưởng các ban, bộ phận, đoàn thể, Tổ trưởng, Thư ký Hội đồng nhà trường): Đ/c Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường chủ trì.

+ Hội đồng sư phạm nhà trường (gồm toàn thể viên chức, người lao động): Đ/c Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường chủ trì.

+ Hội đồng thi đua: Đ/c Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường chủ trì.

+ Hội Tổ/ nhóm chuyên môn: Đ/c tổ trưởng/ nhóm trưởng chủ trì

#### **4. Hồ sơ lưu trữ**

**4.1. Hồ sơ nhà trường:** Thực hiện theo quy định tại Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT

**4.2. Hồ sơ của Tổ chuyên môn, giáo viên:** Thực hiện theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT gồm:

##### **4.2.1. Hồ sơ của tổ chuyên môn**

. Kế hoạch giáo dục của Tổ chuyên môn trong đó bao gồm toàn bộ kế hoạch hoạt động của tổ như mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp...các phụ lục 1,2,3 theo công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn
- Việc phân chia nhóm chuyên môn do Tổ CM quyết định.
- Các kết luận kiểm tra nội bộ

##### **4.2.2. Hồ sơ của giáo viên**

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học) (Được BGH phê duyệt)  
- Kế hoạch giáo dục bộ môn của GV (Phụ lục 3 – CV5512)  
- Kế hoạch bài dạy (Giáo án) (Được tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn kiểm tra và BGH phê duyệt)

- Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn.
- Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên chủ nhiệm)
- Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và ghi chép nội dung BDTX
- Lưu bài kiểm tra định kỳ từ 1 tiết trở lên
- Một số văn bản chỉ đạo: Nhà trường cập nhật trên Gmail, Zalo của trường.

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên có trách nhiệm lưu trữ, theo dõi và thực hiện theo quy định.

Yêu cầu: Sổ sách triển khai đầy đủ, chi tiết, đúng hướng dẫn trong các văn bản hiện hành, thể hiện rõ việc đổi mới quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá, ứng dụng CNTT trong giáo dục. KH bài dạy soạn chi tiết

đầy đủ phải thể hiện được các bước lên lớp theo đúng tinh thần đổi mới và hướng dẫn của Bộ GD, được ký duyệt theo quy định:

- Quy định ký duyệt:

+ Các loại kế hoạch của Tổ nhóm chuyên môn, kế hoạch Giáo dục của GV: 02 lần/năm vào đầu HKI và đầu HKII, khi có điều chỉnh kế hoạch sẽ ký bổ sung (thực hiện ký số trên hệ thống)

+ **Kế hoạch bài dạy: Ký duyệt theo chủ đề, tổ trưởng chuyên môn ký duyệt vào thứ 5, ban giám hiệu ký duyệt vào thứ 6 hàng tuần (thực hiện ký số trên hệ thống)**

+ Sổ ghi đầu bài: BGH ký 01 tháng/lần.

+ Sổ sổ theo dõi và đánh giá học sinh: 8 tuần/lần (kiểm tra đối khớp sổ theo dõi đánh giá học sinh của GV với sổ điểm trực tuyến).

+ Sổ chủ nhiệm: 01 lần/tháng

### 5. Phân công phụ trách chuyên môn

STT	Họ và tên	Chức vụ/ chuyên môn	Nhóm trưởng môn/HĐGD/nhiệm vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Toàn	Hiệu Trưởng	Chỉ đạo chung	
2	Trần Văn Tuấn	Phó Hiệu trưởng	Tổ chức thực hiện	
3	Nguyễn Văn Quang	Tổ trưởng tổ TT	Phụ trách tổ KHTN	
4	Nguyễn Thị Vinh	Tổ trưởng tổ XH	Phụ trách tổ KHXXH	
5	Nguyễn Văn Quang	Tổ trưởng tổ TT	Nhóm trưởng môn Toán	
6	Nguyễn Thị Vinh	Tổ trưởng tổ XH	Nhóm trưởng môn Văn	
7	Vũ Đình Biên	GV tiếng Anh	Nhóm trưởng môn T. Anh	
8	Lã Tất Linh	GV Lịch sử	Nhóm trưởng môn LS&ĐL	
9	Nguyễn Văn Đăng	GV Sinh	Nhóm trưởng môn KHTN	
10	Hoàng Thanh Đường	GV C. Nghệ	Nhóm trưởng môn C. Nghệ	
11	Đình Văn Hoàn	GV Văn	Nhóm trưởng môn GD&CD	
12	Hoàng Thanh Đường	GV Tin	Nhóm trưởng môn Tin	
13	Nguyễn Văn Đạt	GV GDTC	Nhóm trưởng môn GDTC	
14	Đình Thị Hoa	GV Âm nhạc	Nhóm trưởng môn Âm nhạc	
15	Đình Thị Hoa	GV Mỹ thuật	Nhóm trưởng môn Mỹ thuật	
16	Nguyễn Văn Đạt	Tổng PTĐ	Nhóm trưởng HĐTN, NGLL	
17	Bùi Thị Hiếu	NV VP	Văn thư, lưu trữ, thư viện, VP	

### 6. Quy định về chuyên môn khác

- Hồ sơ của các Ban, Tổ, Bộ phận, những nội dung công việc khác đảm bảo đầy đủ:

- Quyết định thành lập; Danh sách kèm phân công nhiệm vụ.

- Sổ theo dõi, ghi chép nội dung các hoạt động....

- Các loại hồ sơ phải đảm bảo tính pháp lí: Được lãnh đạo nhà trường kí duyệt.

Ngoài việc thực hiện những nội dung trong kế hoạch này, các tổ chức, ban bộ phận, cá nhân trong nhà trường phải thực hiện theo văn bản chỉ đạo của các cấp và Quy chế chuyên môn.

Trên đây là kế hoạch năm học 2025 - 2026 của trường THCS Yên Thắng. Tập thể hội đồng sư phạm thống nhất cùng nhau phấn đấu để thực hiện đạt kế hoạch đề ra. Trong quá trình thực hiện sẽ có bổ sung điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế từng giai đoạn.

**Nơi nhận:**

- UBND, Phòng VH - XH xã (để báo cáo);
- Phó Hiệu trưởng (để thực hiện);
- Tổ CM (để thực hiện);
- Nhóm Zalo, Website nhà trường; (công khai)
- Lưu: VT.

**NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Toàn**

**Phụ lục: Kế hoạch chi tiết theo tuần**

Thời gian Năm học 2025 - 2026	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
<p align="center"><b>Tháng 8, tuần 1/9/ 2025</b> <i>(Từ 04/8/2025 đến 04/9/2025)</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra lại cơ sở vật chất, độ an toàn của hệ thống quạt trần, các thiết bị điện ở tất cả các phòng học và phòng chức năng. Lập kế hoạch mua sắm TBDH;</li> <li>- Họp các tổ trưởng chuyên môn thông nhất, hoàn thành việc phân công chuyên môn</li> <li>- Hoàn thành việc chia lớp khối 6, điều chỉnh lại khối 7,8,9</li> <li>- CB,GV học chính trị đầu năm học; tập huấn các lĩnh vực của công tác chuyên môn</li> <li>- Phân công điều tra phổ cập</li> <li>- Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn.</li> <li>- Học sinh các khối lớp tựu trường.</li> <li>- Tổng vệ sinh trường lớp</li> <li>- Hoàn thành mọi công việc chuẩn bị cho năm học mới, khai giảng.</li> </ul>	<p align="center">BGH, Ban CSCV</p> <p align="center">BGH,TTTCM</p> <p align="center">BGH,GVCN</p> <p align="center">Toàn HĐSP</p> <p align="center">Toàn HĐSP</p> <p align="center">Toàn HĐSP</p>		
<p align="center"><b>Tuần 1 năm học 2024-2025</b> <i>(Từ 05/9/2025 đến 13/9/2025)</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành các loại kế hoạch giáo dục, triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch.</li> <li>- Tổ chức lễ khai giảng năm học mới 2025-2026.</li> <li>- Học chương trình học kỳ I</li> <li>- Tổ chức tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học. Tổ chức cho HS học nội</li> </ul>	<p align="center">Toàn HĐSP</p> <p align="center">BGH và Ban HĐNGLL</p>		

	qui, 10 điều văn minh giao tiếp;	Toàn HĐSP		
<b>Tuần 2</b> (Từ 15/9/2025 đến 20/9/2025)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH, tổ trưởng, tổ phó, nhóm trưởng chuyên môn thống nhất, xây dựng nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn;</li> <li>- Tổ chức cho HS kí cam kết thực hiện tốt ATGT, GVCN kí cam kết với nhà trường;</li> <li>- Triển khai các HĐNG; TD giữa giờ, .....</li> <li>- GV hoàn thành đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo qui định;</li> <li>- Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026</li> <li>- Tổ chức họp CNHS, bầu ban đại diện CMHS trường, lớp,..</li> <li>- Tổ chức Hoạt động giáo dục: “Lý tưởng sống của thanh niên”</li> </ul>	<p>BGH, TTCM</p> <p>Đ/c Đạt</p> <p>Ban HĐNG, đ/c Đạt</p> <p>Toàn HĐSP</p> <p>PHHS</p> <p>BGH, Tổ KHXH</p>		
<b>Tuần 3</b> (Từ 22/9/2025 đến 27/9/2025)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV dạy HSG các môn nộp kế hoạch bồi dưỡng HSG;</li> <li>- GV tham gia dạy thêm nộp kế hoạch DT; Triển khai dạy thêm- học thêm;</li> <li>- Tổng hợp xong điều tra phổ cập, đối khớp dữ liệu PCGD;</li> <li>- Hoàn thành đầu sổ điểm lớp các khối, học bạ khối 6;</li> </ul> <p>Tổ chức cho Hoạt động giáo dục chủ đề: “Yêu thương con người”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức Đại hội chi đội</li> </ul>	<p>BGH GVCN – GV dạy thêm</p> <p>Toàn HĐSP GVCN, GVBM BGH, TTND BGH, Tổ KHXH</p>		

<p><b>Tuần 4</b> (Từ 29/9/2025 đến 04/10/2025)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời công an GT tuyên truyền về việc đảm bảo ATGT;</li> <li>- Tổ chức Đại hội liên đội</li> <li>- Tổ chức Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động (Điều chỉnh theo hướng dẫn)</li> <li>- Kiểm tra nền nếp HS;</li> </ul>	<p>BGH Đ/c Đạt</p> <p>Toàn HĐSP Ban HĐNGLL Toàn HĐSP</p>		
<p><b>Tuần 5</b> (Từ 06/10/2025 đến 11/10/2025)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra Sổ ghi đầu bài; kiểm tra hồ sơ, sổ sách của GV;</li> <li>- Tổ chức chương trình: “Vui tết Trung thu”</li> </ul> <p>Tổ chức cho Hoạt động giáo dục chủ đề: Bảo tồn di sản văn hoá - Tham quan di tích lịch sử chùa Phúc Chỉ</p>	<p>BGH + Tổ CM BGH Đ/c Tuấn</p> <p>Toàn HĐSP LĐ, đ/c Tuấn, GVCN</p>		
<p><b>Tuần 6</b> (Từ 13/10/2025 đến 18/10/2025)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỉ niệm Ngày đón thư Bác, phát động phong trào thi đua “Dạy tốt - Học Tốt”.</li> <li>- Tổ chức thi cắm hoa chào mừng ngày Thành lập hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10.</li> <li>- Các tổ, các cá nhân hoàn thành các kế hoạch và đăng ký thi đua;</li> <li>- Tổ chức lễ phát động chủ đề năm học, kỷ niệm ngày Bác Hồ gửi thư cho ngành giáo dục;</li> <li>- Phát động các chi đội mua, đọc và làm theo báo Đội.</li> </ul>	<p>BGH HĐNGLL Đ/c Đạt</p> <p>Đ/c Tuấn</p>		
<p><b>Tuần 7</b> (Từ 20/10/2025</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát động phong trào thi đua, hội học; thi GVG cấp trường</li> <li>- Thành lập câu lạc bộ “Nghệ thuật”,</li> <li>- Tổ chức Kỷ niệm này 20/10, phát</li> </ul>	<p>BGH</p> <p>BGH, TPTĐ</p>		

<i>đến</i> 25/10/2025)	động phong trào thi đua: Hoa điểm tốt - Tổ chức hoạt động chủ đề: “Yêu thương con người”	TCM HĐNGLL  Tổ KHXH		
<b>Tuần 8</b> (Từ 27/10/2025 <i>đến</i> 01/11/2025	- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; - Kiểm tra các phòng TBDH, y tế, thư viện; - Tổ chức thi hùng biện Tiếng Anh cấp trường. - Tích cực bồi dưỡng các đội tuyển học sinh giỏi.	BGH  BGH  Đ/c V Biên  Tổ CM		
<b>Tuần 9</b> (Từ 03/11/2025 <i>đến</i> 08/11/2025)	- Kiểm tra nề nếp các lớp; - Kiểm tra giữa HKI, chấm và thông báo điểm cho HS và PH. - Kiểm tra sổ điểm lớp và kiểm tra sổ ghi đầu bài, kiểm tra hồ sơ, sổ sách của GV	Đ/c Đạt, Ban HĐNG BGH Tổ CM BGH		
<b>Tuần 10</b> (Từ 10/11/2025 <i>đến</i> 15/11/2025)	- Tích cực bồi dưỡng các đội tuyển học sinh giỏi - Tiếp tục kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; - Tổ chức hoạt động giáo dục chủ đề “ Tính chiều cao và xác định khoảng cách”	GVBM  BGH, Tổ CM, GVCN BGH, Tổ CM		
<b>Tuần 11</b> (Từ 17/11/2025 <i>đến</i> 22/11/2025)	- Giáo dục HS lòng biết ơn thầy cô, phát động phong trào thi đua dành nhiều điểm tốt kính dâng lên thầy cô nhân ngày 20-11; - Tổ chức lễ kỷ niệm và các hoạt động văn nghệ nhân ngày 20/11 chủ	BGH BGH, Đ/c Đạt, Ban HĐNG		

	đề: Tôn sư trọng đạo.			
<b>Tuần 12</b> (Từ 24/11/2025 đến 29/11/2025)	- Kiểm tra CSVN các lớp. - Kiểm tra nền nếp các lớp; - Kiểm tra sổ điểm lớp và kiểm tra sổ ghi đầu bài;	BGH Đ/c Đạt, Bảo vệ, Ban HDNG		
<b>Tuần 13</b> (Từ 01/12/2025 đến 06/12/2025)	- Các tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề hoặc nghiên cứu bài học; - Chuẩn bị tốt hồ sơ sổ sách phổ cập để đón đoàn kiểm tra PCGD của PGD.	TCM BGH BGH Đ/c Linh, Lý, Hiếu		
<b>Tuần 14</b> (Từ 08/12/2025 đến 13/12/2025)	- Kiểm tra nền nếp dạy và học thông qua việc dự giờ; - Kiểm tra sổ đầu bài Tổ chức hoạt động giáo dục chủ đề: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên tại khu nghĩa trang liệt sỹ xã Yên Thắng (cũ)	BGH BGH BGH, Tổ CM KHXX		
<b>Tuần 15</b> (Từ 15/12/2025 đến 20/12/2025)	- Dự giờ đột xuất giáo viên; - Các nhóm chuyên môn thống nhất kế hoạch ôn tập chuẩn bị cho kiểm tra cuối HKI; - Kiểm tra công tác bồi dưỡng HSG.	BGH BGH, TCM		
<b>Tuần 16</b> (Từ 22/12/2025 đến 27/12/2025)	- Thi Hội khoẻ phù đổng cấp trường - Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập QĐND VN, ngày hội quốc phòng toàn dân và tổ chức HKPD cấp trường - Tổ chức cho học sinh khối 7 trải	BGH HĐNGLL Đ/c Đạt		

	<p>nghiệm với chủ đề: “Bảo tồn di sản văn hoá tại đền Vua Đinh”</p> <p>- Kiểm tra sổ điểm lớp và kiểm tra sổ ghi đầu bài.</p>	BGH		
<p><b>Tuần 17</b> (Từ 29/12/2025 đến 03/01/2026)</p>	<p>- Tổ chức thi và chấm thi HSG cấp trường, chọn HS thi HSG cấp tỉnh</p>	BGH TCM		
<p><b>Tuần 18</b> (Từ 05/01/2026 đến 10/01/2026)</p>	<p>- Tổ chức kiểm tra HKI, chấm và thông báo điểm cho HS và PH</p> <p>- Tổ chức thi và chấm thi HSG cấp trường khối 8,9; thông báo kết quả cho HS và PH</p>	BGH, TTCM,  TTCM, GV, GVCN		
<p><b>Tuần 19</b> (Từ 12/01/2026 đến 17/01/2026)</p>	<p>- Hoàn thành việc làm điểm, xếp loại học lực, rèn luyện và vào điểm học bạ học kỳ I</p> <p>- Kiểm tra Sổ điểm lớp và kiểm tra sổ ghi đầu bài</p> <p>- Tổ chức bình xét thi đua và sơ kết HKI; tổ chức họp CMHS, hoàn thành chương trình học kỳ I</p> <p>- Tập trung cao nhất cho công tác bồi dưỡng HSG tỉnh</p>	BGH, GV  Ban chuyên môn Ban thi đua  Toàn HĐSP Tổ CM		
<p><b>Tuần 20</b> (Từ 19/01/2026 đến 24/01/2026)</p>	<p>- Thực hiện chương trình HKII;</p> <p>- Kiểm tra nề nếp, sách vở các lớp</p> <p>- Kiểm tra các phòng TBDH, y tế, thư viện;</p> <p>- Kiểm tra hành chính đột xuất lớp</p>	Toàn HĐSP BGH, GV, NV Ban HĐNGLL		
<p><b>Tuần 21</b></p>	<p>- Dự giờ đột xuất giáo viên;</p>	BGH, TCM		

(Từ 26/01/2026 đến 31/01/2026)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên;</li> <li>- HS cam kết không tàng trữ, sử dụng pháo và các chất gây nổ, đảm bảo ATTH.</li> </ul>	Ban HĐNGLL Đ/c Đạt		
<b>Tuần 22</b> (Từ 02/02/2026 đến 07/02/2026)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục HS biết ơn Đảng, Bác Hồ, kỷ niệm 3/2</li> <li>- Tăng cường rèn nền nếp, kỷ cương, đạo đức, nếp sống.</li> <li>- Tổ chức chuỗi các hoạt động về ngày tết cổ truyền của dân tộc;</li> </ul>	Ban HĐNGLL an HĐNGLL Ban HĐNGLL		
<b>Tuần 23</b> (Từ 09/02/2026 đến 20/02/2026) <i>(Tuần nghỉ tết Âm lịch)</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hành chính đột xuất các lớp</li> <li>- Tăng cường rèn nền nếp, kỷ cương, đạo đức, nếp sống. Tăng cường công tác kiểm tra nền nếp HS, đảm bảo ATTH trước, trong và sau dịp nghỉ Tết Âm lịch</li> <li>- Kiểm tra nền nếp các lớp</li> <li>- Nghỉ Tết Âm lịch</li> <li>- Phân công trực Tết</li> <li>- Tổng lao động vệ sinh</li> </ul>	BGH, Ban HĐNGLL Đ/c Đạt  BGH, TCM  Toàn HĐSP BGH		
<b>Tuần 24</b> (Từ 23/02/2026 đến 28/02/2026)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề hoặc nghiên cứu bài học.</li> <li>- Tăng cường công tác kiểm tra nền nếp HS, đảm bảo ATTH sau dịp nghỉ Tết Âm lịch</li> </ul>	BGH, TCM		
<b>Tuần 25</b> (Từ 02/3/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên;</li> <li>Tổ chức tốt kỷ niệm ngày 8/3;</li> </ul>	BGH TTCM, GV BGH. Ban		

<i>đến</i> 07/3/2026)		HĐNGLL		
<b>Tuần 26</b> (Từ 09/3/2026 đến 14/3/2026)	- Tiếp tục kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên. - Kiểm tra Sổ điểm lớp và kiểm tra sổ ghi đầu bài;	BGH, HĐSP BGH, GV		
<b>Tuần 27</b> (Từ 16/3/2026 đến 21/3/2026)	- Kiểm tra các phòng TBDH, y tế, thư viện, tin học; - Tổ chức ôn tập và kiểm tra giữa kì II.	BGH BGH, TTCM		
<b>Tuần 28</b> (Từ 23/3/2026 đến 28/3/2026)	- Hoàn thành việc chấm, thông báo điểm kiểm tra giữa HKII cho PH và HS; - Tổ chức tốt kỷ niệm ngày 26/3; - Các tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề hoặc nghiên cứu bài học.	BGH, TCM BGH, Tổ CM, GV, GVCN Ban HĐNGLL BGH, Tổ CM		
<b>Tuần 29</b> (Từ 30/3/2026 đến 04/4/2026)	- Kiểm tra Sổ điểm lớp - Kiểm tra Sổ ghi đầu bài; - Kiểm tra việc sử dụng TBDH;	BGH, Tổ CM		
<b>Tuần 30</b> (Từ 06/4/2026 đến 11/4/2026)	- Kiểm tra nền nếp các lớp; - Dự giờ đột xuất giáo viên; - Kiểm tra hồ sơ, sổ sách của giáo viên. Kiểm tra các phòng chức năng.	Ban HĐNGLL BGH, TCM		
<b>Tuần 31</b>	- Tiếp tục rèn và giữ vững nền nếp,	BGH		

(Từ 13/4/2026 đến 18/4/2026)	kỷ cương HS, nền nếp về dạy và học; - Các nhóm chuyên môn thống nhất kế hoạch ôn thi cuối năm.	BGH, TTCM, GV		
<b>Tuần 32</b> (Từ 20/4/2026 đến 25/4/2026)	- Rà soát việc thực hiện kế hoạch giáo dục các môn học; - Kiểm tra việc dạy thêm, học thêm.	BGH  BGH, TTND		
<b>Tuần 33</b> (Từ 27/4/2026 đến 02/5/2026)	- Tổ chức việc ôn tập theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình - Nghi lễ 30/4 và 1/5 - Kiểm tra Sổ điểm lớp và kiểm tra Sổ ghi đầu bài.	BGH  BGH		
<b>Tuần 34</b> (Từ 04/5/2026 đến 09/5/2026)	- Kiểm tra nền nếp HS; - Tích cực chuẩn bị và tiến hành kiểm tra cuối năm các môn. - Tổ chức tốt việc ôn tập cuối năm - Kiểm tra hồ sơ và chuẩn bị mọi điều kiện cho việc xét tốt nghiệp lớp 9 - Họp CMHS khối 9	Ban HĐNGLL BGH Tổ CM, GV		
<b>Tuần 35</b> (Từ 11/5/2026 đến 16/5/2026)	- Rà soát và có kế hoạch để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học; - Tổ chức tốt việc ôn tập, kiểm tra cuối năm. - Tổ chức hoạt động giáo dục: “Làm hộp quà tặng”	BGH  BGH, Tổ CM, GVBM		
<b>Tuần 36</b> (Từ 18/5/2026	- Họp PHHS khối 6,7,8; - Chỉ đạo GVCN tư vấn chọn trường, tư vấn phân luồng cho HS và PH khối	BGH GVCN lớp 9		

<i>đến</i> 23/5/2026)	9.	BGH, GVCN lớp 9		
<b>Tuần 37</b> ( <i>Từ</i> 25/5/2026 <i>đến</i> 31/5/2026)	- Hoàn thành việc tổng kết năm học; - Bàn giao HS về sinh hoạt hè tại địa phương; Ngày kết thúc HK2: ngày 25/5/2026. Ngày kết thúc năm học: trước 31/5/2026 - Kiểm tra hồ sơ HS của K 6, 7, 8 trước khi nghỉ hè; - HD tuyển sinh vào lớp 10; - Tổ chức dạy ôn tập vào lớp 10 cho HS khối 9; - Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2026 -2027.	BGH  GVCN Đ/c Đạt, TCM  BGH  GV Lớp 9  BGH		
<b>Tháng 6/2025</b> ( <i>Từ</i> 01/6/2026 <i>đến</i> 30/6/2026)	- Tiếp tục ôn tập, chuẩn bị điều kiện tốt nhất cho HS khối 9 thi vào THPT. - Hoàn thành hồ sơ thi đua của GV, của nhà trường; - Hoàn thành việc tuyển sinh lớp 6 năm học 2026 -2027; -Thông báo kế hoạch tuyển sinh lớp 6 năm học 2025-2026. - Lên kế hoạch tu sửa trường, lớp, kiểm kê lại các cơ sở vật chất.	BGH TTCM HĐSP  BGYH, đ/c Tr. Toàn		
<b>Tháng 7/2025</b> ( <i>Từ</i> 01/7/2025 <i>đến</i> 31/7/2025)	- Họp BGH thống nhất việc phân công chuyên môn, xếp lớp 6, điều chỉnh lớp 7,8,9 năm học 2026-2027 - Tiếp tục việc tu sửa trường, lớp, mua sắm trang thiết bị dạy học chuẩn bị cho năm học mới; - Hoàn thành mọi công việc chuẩn bị	BGH TTCM HĐSP		

	cho năm học 2026 - 2027. - Tổng lao động vệ sinh chuẩn bị đón HS trở lại trường năm học 2026-2027.			
--	---	--	--	--